



**EVN PECC4**

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4  
Kiến tạo niềm tin



**EVN PECC4**

Kiến tạo niềm tin



**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
2022**

# Mục lục

## 1

### THÔNG TIN CHUNG

Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi	01
Phát triển bền vững và các sự kiện nổi bật năm 2022	02
Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	07
Lịch sử hình thành và phát triển	09
Sơ đồ tổ chức	11
Mô hình hoạt động	12
Lĩnh vực hoạt động	13
Thông tin cổ phần	15
Thông tin tài chính cơ bản	16

## 2

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Chiến lược phát triển giai đoạn 2022-2025	21
Chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030	22
Giá trị bền vững	22

## 3

### HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo đánh giá của HĐQT	23
Báo cáo đánh giá của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD	25
Kế hoạch phát triển năm 2023	36

## 4

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tổng quan về quản trị	37
Giới thiệu Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	37
Hoạt động Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	48
Quản trị rủi ro	54

## 5

### PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các hoạt động phát triển bền vững năm 2022	55
Thực hiện nhiệm vụ xã hội	60
Gắn kết môi trường trong hoạt động	69

## 6

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo kiểm toán độc lập	74
Bảng cân đối kế toán	75
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	79
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	80
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	82





## CHƯƠNG

### THÔNG TIN CHUNG

Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi	01
Phát triển bền vững và các sự kiện nổi bật năm 2022	02
Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	07
Lịch sử hình thành và phát triển	09
Sơ đồ tổ chức	11
Mô hình hoạt động	12
Lĩnh vực hoạt động	13
Thông tin cổ phần	15
Thông tin tài chính cơ bản	16

## TÂM NHÌN

EVNPECC4 phấn đấu để trở thành thương hiệu Việt mạnh trong lĩnh vực dịch vụ tư vấn năng lượng trong nước và quốc tế.

## SỨ MỆNH

Vì sự phát triển bền vững của đất nước, an ninh năng lượng quốc gia, vì lợi ích của khách hàng, người lao động và đối tác; EVNPECC4 với sự sáng tạo, chuyên nghiệp và hiểu biết sâu sắc về ngành nghề, luôn mang đến dịch vụ tư vấn năng lượng với các giải pháp tối ưu và hiệu quả nhất.



## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### EVNPECC4 CAM KẾT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THÀNH HÀNH ĐỘNG



### EVNPECC4 LUÔN GẮN LIỀN



EVNPECC4 hiểu được rằng sự phát triển bền vững tại Công ty là quá trình phát triển có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý hài hòa giữa ba mặt: Kinh doanh, Xã hội và Môi trường, giúp kinh doanh tăng trưởng, phát triển nhanh nhưng vẫn đảm bảo tính an toàn. Tức là sự tăng trưởng và phát triển kinh doanh lành mạnh, vẫn đáp ứng được những nhu cầu của cuộc sống, nâng cao đời sống người lao động. Và để làm được điều này, chúng tôi đã xây dựng lộ trình cụ thể cho giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Những vấn đề này sẽ được chúng tôi liên tục nhận xét, đánh giá với hoạt động hiện tại, từ đó đưa ra những cải tiến mới trong tương lai.

## CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2022

### EVNPECC4 vinh dự được EVN đề nghị nhận cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ

Ngày 21/12/2022 tại Hà Nội, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023. Là một trong 06 đơn vị trực thuộc EVN được đề nghị nhận Cờ thi đua của Chính phủ năm 2022, ông Vũ Thành Danh - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) vinh dự đại diện Công ty lên nhận hoa chúc mừng từ Chủ tịch HĐQT EVN Dương Quang Thành.



Ông Vũ Thành Danh - Tổng Giám đốc EVNPECC4 (ngoài cùng bên phải) đại diện Công ty nhận hoa chúc mừng từ Chủ tịch HĐQT EVN - Dương Quang Thành dành cho các tập thể được đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ năm 2022.

Tại Hội nghị, Phó Tổng Giám đốc EVN - ông Nguyễn Tài Anh đã báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 cũng như phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của EVN. Tổng giám đốc EVN - ông Trần Đình Nhân kêu gọi toàn thể CBCNV phát huy truyền thống 68 năm của ngành Điện Việt Nam, quyết tâm phấn đấu với tinh thần trách nhiệm và nỗ lực cao nhất để thực hiện đạt và vượt kế hoạch 2023 để ra với giải pháp chủ đề năm là “Thích ứng an toàn, linh hoạt và hiệu quả”, đưa EVN tiếp tục phát triển vững mạnh, toàn diện, đảm bảo cung cấp điện cho phát triển kinh tế - xã hội, vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp - ông Nguyễn Hoàng Anh nhấn mạnh EVN đã khẳng định được năng lực và vị thế hàng đầu của một doanh nghiệp nhà nước lớn, đã hoàn thành các nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước, Chính phủ giao, đóng góp đáng kể cho ngân sách Nhà nước, đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn và góp phần đảm bảo an ninh năng lượng của quốc gia.

Hội nghị cũng đã trao tặng bằng khen, các danh hiệu thi đua khen thưởng cho các Tập thể lao động xuất sắc năm 2022. Với kết quả SXKD đạt được xuất sắc năm 2022, EVNPECC4 vinh dự là một trong 06 đơn vị trực thuộc EVN được đề nghị tặng Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ.

Năm 2022, các đơn vị tư vấn trực thuộc EVN nói chung và EVNPECC4 nói riêng đã gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD. Quy hoạch Điện VIII chưa được Chính phủ phê duyệt dẫn đến nhiều dự án trong kế hoạch SXKD của Công ty trong năm chưa thể triển khai, nhất là các dự án năng lượng tái tạo. Tuy nhiên, với nhiều giải pháp linh hoạt của tập thể Lãnh đạo Công ty cùng sự nỗ lực, cố gắng vượt bậc của toàn thể CBCNV, năm 2022 EVNPECC4 đã hoàn thành vượt mức nhiệm vụ SXKD với chỉ tiêu lợi nhuận tăng 14,8% so với năm 2021.

Cũng trong năm qua, EVNPECC4 đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, Hội thao kỷ niệm 46 năm ngày thành lập Công ty, CBCNV hưởng ứng tích cực hiến máu nhân đạo Tuần lễ Hồng EVN lần VIII. Đặc biệt, EVNPECC4 tự hào đồng tổ chức thành công Hội nghị quốc tế Điện gió Việt Nam 2022, liên tục duy trì các hoạt động thiện nguyện hướng về cộng đồng, thường xuyên tổ chức các phong trào thi đua, sáng kiến cải tiến thiết thực, hiệu quả...

Trong không khí rộn ràng chào đón Năm mới 2023, toàn thể CBCNV Công ty tự hào và quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc hoạt động SXKD, các nhiệm vụ công tác được EVN giao phó, góp phần đưa thương hiệu EVNPECC4 ngày càng vươn xa, xứng đáng là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn xây dựng các công trình điện trên thị trường trong nước và quốc tế.

## CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2022

### EVNPECC4 tự hào đồng hành tổ chức thành công Hội nghị quốc tế Điện gió Việt Nam 2022

Liên tục trong 2 ngày 1/12&2/12 tại Hà Nội, Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 4 (EVNPECC4) tự hào cùng Hội đồng Năng lượng gió Toàn cầu (GWEC), Đại sứ quán Hà Lan, Đại sứ quán Na Uy tại Hà Nội và Thương vụ Na Uy đồng tổ chức Hội nghị điện gió Việt Nam 2022 - Vietnam Wind Power (VWP22).



Các đại biểu cấp cao tham dự Hội nghị Điện gió Việt Nam 2022

Hội nghị quy tụ 350 đại biểu là lãnh đạo Ban Kinh tế trung ương, Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tập đoàn Điện lực Việt Nam cùng các địa phương trên cả nước, đại diện đại sứ quán các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề liên quan, tổ chức và tập đoàn lớn trong và ngoài nước, chuyên gia đến từ các viện nghiên cứu, trường đại học trong nước và quốc tế.

Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia có nguồn tài nguyên gió tốt. Dự thảo Quy hoạch điện VIII đặt mục tiêu có 7 GW điện gió ngoài khơi và 21 GW điện gió trên bờ vào năm 2030. Ngành Điện gió đã sẵn sàng và có thể thực hiện các mục tiêu này và giúp Việt Nam tăng cường an ninh năng lượng, cải thiện cán cân thương mại, tăng tính bền vững của nền kinh tế và năng lực cạnh tranh quốc tế của đất nước.



TS. Lê Cao Quyển, Chủ tịch Hội đồng quản trị EVNPECC4 phát biểu chào mừng khai mạc hội nghị VWP22

Phát biểu khai mạc tại Hội nghị, TS. Lê Cao Quyển - Chủ tịch Hội đồng quản trị EVNPECC4 chia sẻ: “GWEC và hội nghị Điện gió Việt Nam hàng năm từ 2018 đến nay, đã góp phần tích cực vào tiến trình phát triển rất nhanh của Việt Nam để trở thành quốc gia dẫn đầu Đông Nam Á về công suất lắp đặt điện gió. Mạnh dạn tham gia và là một trong vài công ty của Việt Nam trở thành thành viên chính thức của GWEC, EVNPECC4 rất vinh dự được chọn là đơn vị đồng tổ chức VWP22. Thông qua diễn đàn VWP22 cũng như các cơ hội khác, EVNPECC4 mong muốn có thêm nhiều mối quan hệ hợp tác cụ thể, bền vững với các nhà đầu tư, các công ty tư vấn, các nhà cung ứng có tiềm lực, kinh nghiệm và có quan tâm sâu sắc đến thị trường điện gió Việt Nam.”

Hội nghị Điện gió Việt Nam 2022 cũng đã tiến hành một loạt các phiên thảo luận và phiên họp liên quan đến các nội dung: hợp đồng mua bán điện trực tiếp; cấp giấy phép cho điện gió ngoài khơi; đấu giá và cơ chế khác cho hồ trợ điện gió ngoài khơi tại Việt Nam; chứng nhận, đào tạo và an toàn cho phát triển điện gió; bảo hiểm và quản lý rủi ro; chuỗi cung ứng điện gió ngoài khơi và phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng; thu hút đầu tư tư nhân trong việc phát triển lưới điện...

Sau 2 ngày diễn ra tại Hà Nội, Hội nghị Điện gió Việt Nam 2022 đã kết thúc thành công, đem đến nhiều cơ hội để các chuyên gia, tổ chức trong nước và quốc tế trao đổi kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm và góp ý cho việc hoàn thiện khung chính sách phát triển điện gió tại Việt Nam, đặc biệt là điện gió ngoài khơi, hướng tới mục tiêu chung bảo đảm an ninh năng lượng và chống biến đổi khí hậu.

## CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2022

### Đóng điện Trạm biến áp 500kV Vân Phong và đấu nối vượt tiến độ 27 ngày

Sáng 28/11, Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT), Ban QLDA các công trình điện miền Trung (CPMB) phối hợp với các đơn vị liên quan đóng điện Dự án Trạm biến áp 500kV Vân Phong và đấu nối, vượt tiến độ 27 ngày so với kế hoạch, sẵn sàng phục vụ Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1 phát điện thử nghiệm.

Dự án Trạm biến áp 500kV Vân Phong và đấu nối có quy mô chính gồm: lắp đặt mới 2 máy biến áp 900MVA; 6 ngăn xuất tuyến 500kV; 13 ngăn xuất tuyến 220kV. Xây dựng tuyến đường dây 220kV đấu nối dài 26,2 km từ TBA 500kV Vân Phong đến TBA 220kV Vân Phong và đấu nối vào đường dây 220kV Vân Phong - Tuy Hòa.

Dự án được khởi công tháng 9/2021. Theo tiến độ cam kết với chủ đầu tư NMNĐ BOT Vân Phong 1, dự án này phải hoàn thành trước ngày 26/12/2022. Thời gian thi công dự án này rất ngắn so với các dự án có quy mô và tính chất tương tự.



Lãnh đạo EVNNPT cùng các đơn vị tham gia dự án chứng kiến thời khắc đóng điện TBA 500kV Vân Phong và đấu nối vào sáng 28/11/2022

Trạm biến áp 500kV Vân Phong và đường dây đấu nối:

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam giao cho Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) làm chủ đầu tư;
- Ban QLDA các công trình điện miền Trung thay mặt chủ đầu tư quản lý dự án;
- Địa điểm xây dựng: thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa;
- Tổng mức đầu tư: Khoảng 1.098 tỷ đồng;
- Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 2;
- Đơn vị Tư vấn giám sát: Liên danh Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) và Công ty CP EVN quốc tế;
- Đơn vị thi công xây lắp: Công ty cổ phần Alphanam E&C và Công ty CP đầu tư và xây lắp điện Hải Phòng;
- Đơn vị lắp đặt máy biến áp và thí nghiệm hiệu chỉnh: Công ty Dịch vụ kỹ thuật truyền tải điện;
- Đơn vị quản lý vận hành: Công ty Truyền tải điện 3.

## CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2022

Việc đóng điện dự án đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục cho phụ tải khu vực tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh lân cận; đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của khu vực kinh tế trọng điểm vùng duyên hải Nam Trung Bộ; giải tỏa công suất của nhà máy điện BOT Vân Phong 1 và công suất của các nhà máy điện năng lượng tái tạo khu vực tỉnh Ninh Thuận, Khánh Hòa và tỉnh Phú Yên; góp phần đảm bảo tiêu chí N-1, tăng cường ổn định hệ thống điện, nâng cao độ tin cậy, an toàn cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia.

Việc đóng điện dự án TBA 500kV Vân Phong và đấu nối kịp thời phục vụ phát điện thử nghiệm NMNĐ BOT Vân Phong 1 và sẵn sàng để giải tỏa công suất của nhà máy. Tuy nhiên, để giải tỏa hết công suất của nhà máy thì cần phải hoàn thành Đường dây 500kV Vân Phong - Vĩnh Tân. Hiện nay, EVNNPT và các vị tham gia dự án đang nỗ lực phấn đấu để hoàn thành dự án trong tháng 12/2022 theo chỉ đạo của Chính phủ và Tập đoàn Điện lực Việt Nam.



Trạm biến áp 500kV Vân Phong và đấu nối được đóng điện sẵn sàng phục vụ vận hành thử nghiệm Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1

Việc đóng điện dự án đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục cho phụ tải khu vực tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh lân cận; đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của khu vực kinh tế trọng điểm vùng duyên hải Nam Trung Bộ; giải tỏa công suất của nhà máy điện BOT Vân Phong 1 và công suất của các nhà máy điện năng lượng tái tạo khu vực tỉnh Ninh Thuận, Khánh Hòa và tỉnh Phú Yên; góp phần đảm bảo tiêu chí N-1, tăng cường ổn định hệ thống điện, nâng cao độ tin cậy, an toàn cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia.



Lãnh đạo EVNNPT và các đơn vị tham gia dự án tại đồng hồ đếm ngược được lắp đặt tại TBA 500kV Vân Phong

## THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH



**Ông LÊ CAO QUYÊN**  
Chủ tịch Hội đồng quản trị

“

Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) tiền thân là Phân viện Quy hoạch Thiết kế điện miền Nam được thành lập năm 1976 với sứ mệnh là cải tạo, khôi phục và xây dựng lại hệ thống điện cho các tỉnh phía Nam để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân và khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh. Đến nay EVNPECC4 đã trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn xây dựng các công trình điện ở Việt Nam.

Với 46 năm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng Điện, EVNPECC4 đã phát triển được đội ngũ cán bộ - kỹ sư chuyên nghiệp, đủ năng lực nghiên cứu, tư vấn các giải pháp kinh tế - kỹ thuật - công nghệ cho các dự án/công trình năng lượng góp phần nâng cao hiệu quả, sự ổn định và tin cậy của hệ thống điện Việt Nam.

Mục tiêu trở thành Doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực tư vấn đầu tư xây dựng năng lượng, EVNPECC4 xây dựng, phát triển một thương hiệu Việt mạnh trên thị trường trong nước và quốc tế. Chúng tôi khẳng định đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, ứng dụng cơ sở dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo dựa trên nền tảng năng lượng 4.0 nhằm nâng cao hiệu quả, lợi ích cho khách hàng và đối tác. Chúng tôi cam kết không ngừng đổi mới, sáng tạo và mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội.

Để có được thành tựu như ngày hôm nay, chúng tôi xin bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đến lãnh đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Bộ, Ban, Ngành, khách hàng, đối tác, cổ đông và các thế hệ cán bộ, công nhân viên đã đồng hành trong suốt quá trình hình thành, phát triển Công ty.

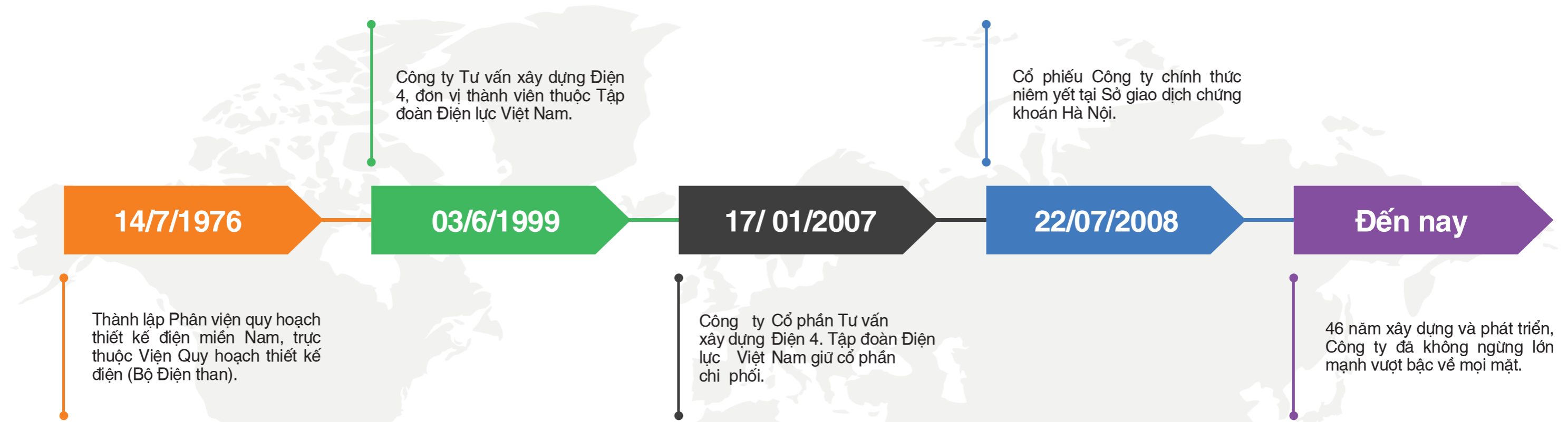
Chúng tôi mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, hợp tác của Quý vị trong thời gian tới.  
Trân trọng!

Chủ tịch HĐQT






A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Lê Cao Quyen', written over a white background.

Lê Cao Quyen

# LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



Với thành tích hơn 40 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Công ty đã được Nhà nước phong tặng nhiều phần thưởng cao quý:

-  01 Huân chương Độc lập hạng Nhì (2011)
-  01 Huân chương Lao động hạng Nhất (1995)
-  01 Huân chương Lao động hạng Nhì
-  01 Huân chương Độc lập hạng Ba (2006)
-  02 Huân chương Lao động hạng Ba

Và nhiều Bằng khen, Cờ thi đua của Chính phủ, Bộ Công Thương, Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và nhiều Huân chương, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ cho các đơn vị trực thuộc và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc của Công ty.



# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

# MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG

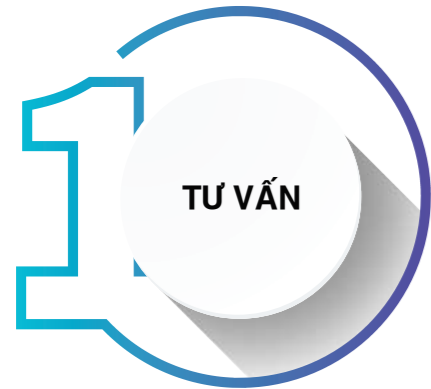


**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4**  
 Địa chỉ: 11 Hoàng Hoa Thám - Thành phố Nha Trang - Tỉnh Khánh Hòa  
**CHI NHÁNH PHÍA BẮC**  
 Địa chỉ: Lô số 03 - TT4 - Ngõ 183 - Phố Hoàng Văn Thái - Phường Khương Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội  
**CHI NHÁNH PHÍA NAM**  
 Địa chỉ: 46/9 Trần Quý Khoách - Phường Tân Định - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh

**CÔNG TY LIÊN KẾT:  
 CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUÔN ĐƠN**  
 - Địa chỉ: Tầng 7 - Khách sạn Biệt Điện, số 01 Ngô Quyền, phường Thắng Lợi, Thành phố Buôn Ma Thuột - Tỉnh Đắk Lắk.  
 - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sản xuất, truyền tải và phân phối điện.  
 - Công ty CP Buôn Đơn được niêm yết trên thị trường với giá trị vốn ban đầu là 380.223.820.000 đồng, đến ngày Báo cáo kiểm toán 2022 là 655.403.460.000 đồng. Trong đó, tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 là 31% tương đương 203.178.260.000 đồng.



## LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



**TƯ VẤN**

- Tư vấn xây dựng các công trình: nguồn điện, lưới điện, các dạng năng lượng mới và tái tạo, viễn thông điện lực, các công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật và các công trình dân dụng, công nghiệp.
- Tư vấn quản lý đầu tư xây dựng.
- Tư vấn bảo dưỡng sửa chữa, nâng cao hiệu suất nhà máy điện.



**KINH DOANH**

- Sản xuất kinh doanh điện năng;
- Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật tư, thiết bị;
- Gia công chế tạo cấu kiện, vật liệu và xây lắp điện;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.



**ĐẦU TƯ**

Đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Buôn Đôn với tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 là 31%, tương đương 203.178.260.000 đồng.

## LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



**LƯỚI ĐIỆN**



**CÁC DẠNG NĂNG LƯỢNG MỚI VÀ TÁI TẠO**



**NHIỆT ĐIỆN**



**THỦY ĐIỆN, TÍCH NĂNG**



**CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG - CÔNG NGHIỆP VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT**



## THÔNG TIN CỔ PHẦN

Theo số liệu chốt danh sách cổ đông ngày 17/3/2023:

STT	Cơ cấu cổ đông	Cổ phiếu	Tỷ lệ %
I	<b>Trong nước</b>	<b>19.652.844</b>	<b>99,03%</b>
-	Cá nhân	5.252.976	26,47%
-	Tổ chức	14.399.868	72,56%
	<i>Trong đó: Tập đoàn EVN</i>	<i>14.219.388</i>	<i>71,65%</i>
II	<b>Nước ngoài</b>	<b>193.172</b>	<b>0,97%</b>
-	Cá nhân	31.920	0,16%
-	Tổ chức	161.252	0,81%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>19.846.016</b>	<b>100,00%</b>



Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

## THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

a. Điểm nhấn năm **2022**



**Tổng doanh thu đạt 320,3 tỷ đồng**  
Tăng 5% so với năm 2021



**Lợi nhuận trước thuế đạt 47,7 tỷ đồng**  
Tăng 15% so với năm 2021



**Tổng tài sản đạt 405,9 tỷ đồng**  
Tăng 15% so với năm 2021

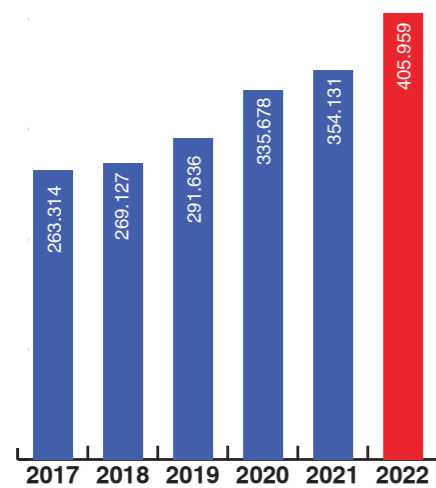


**Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu là 16,26%**  
(Năm 2021 là 16,2%)

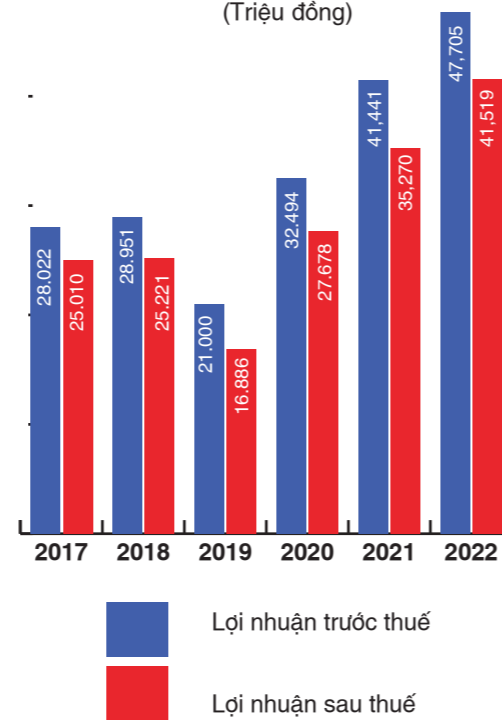
# THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

## b. Tình hình tài chính

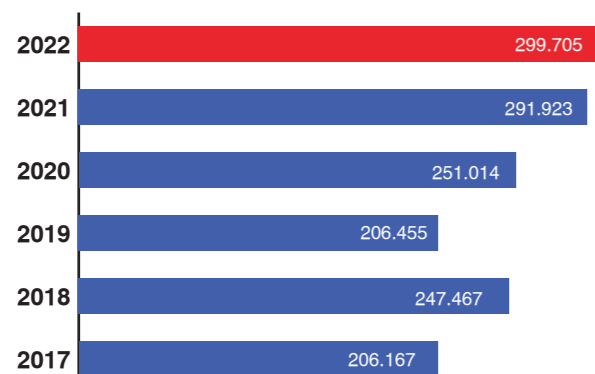
### TỔNG TÀI SẢN (Triệu đồng)



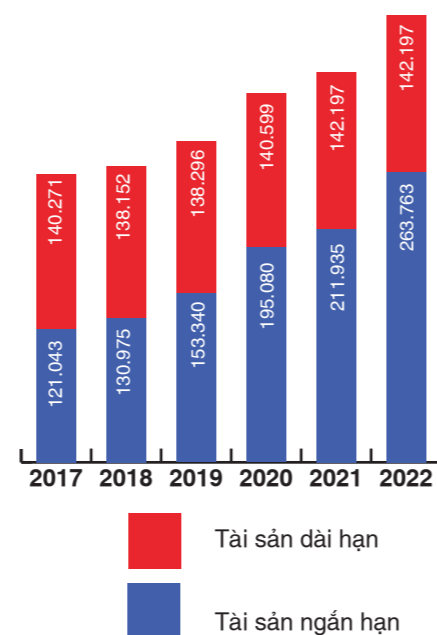
### LỢI NHUẬN (Triệu đồng)



### DOANH THU THUẦN (Triệu đồng)



### TÌNH HÌNH TÀI SẢN (Triệu đồng)



# THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

## c. Các khoản đầu tư



## THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

### d. Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	BQ Ngành 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,75	1,55	1,27
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,70	1,50	1,10
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
+ Hệ số nợ / tổng tài sản	0,37	0,39	0,53
+ Hệ số nợ / vốn chủ sở hữu	0,59	0,63	1,47
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
+ Vòng quay hàng tồn kho	25,55	30,88	11,00
+ Vòng quay khoản phải thu	1,64	2,40	2,00
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (ROS)	12,96%	11,58%	7,50%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	16,26%	16,20%	11,40%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	10,22%	9,96%	6,20%
+ Tỷ suất sinh lời / Vốn cổ phần (ROCC)	20,92%	19,90%	15,44%



“ Với kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt được làm cho chỉ số tài chính năm 2022 đều tốt hơn năm 2021 và tốt hơn chỉ số tài chính bình quân các đơn vị (03 đơn vị) cùng ngành. ”

## THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

### e. Tình hình nợ phải trả

“ Trong năm qua Công ty đảm bảo được nguồn vốn, không thực hiện vay nợ tài chính. ”



Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Đơn vị tính: triệu đồng	
			Số tiền	Tỷ lệ %
Nợ ngắn hạn	150.620	136.435	(14.185)	(10%)
Nợ dài hạn	-	-	-	-
Tổng công nợ phải trả	<b>150.620</b>	<b>136.435</b>	<b>(14.185)</b>	<b>(10%)</b>



## CHƯƠNG 2

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Chiến lược phát triển giai đoạn 2022-2025	21
Chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030	22
Giá trị bền vững	22

# CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Sự bùng phát của dịch covid cùng với sự thay đổi mang tính cách mạng của công nghệ đã thúc đẩy các tổ chức thay đổi chiến lược phát triển; Trong đó chiến lược của Công ty là:

Quản lý các hoạt động hiện hành, cải tiến để việc kinh doanh hiện hành tốt hơn: tập trung vào ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, phát triển các mô hình kinh doanh dựa trên tài sản và triển khai các phương thức làm việc mới;

Tạo ra các sản phẩm và dịch vụ mới trên nền tảng kinh doanh mới.



## GIÁ TRỊ BỀN VỮNG



Gia tăng giá trị sản lượng dịch vụ tư vấn, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động. Đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn.

tập trung phát triển dịch vụ tư vấn về năng lượng tái tạo (thủy điện, năng lượng mặt trời, gió...); tái chế rác thải thành năng lượng...



Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, tận dụng có hiệu quả cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2022-2025

Cải thiện công tác quản trị Công ty hiệu quả hơn: Công tác tổ chức, đào tạo, marketing, chăm sóc khách hàng, giải quyết các nút thắt, mở rộng ứng dụng công nghệ, phần mềm; chuyển đổi số toàn diện công tác quản trị, vận hành các hoạt động của Công ty.

Mở rộng thị trường trong và ngoài nước, phát triển kinh doanh sản phẩm tư vấn truyền thống có thể mạnh như lưới điện, năng lượng tái tạo, thủy điện tích năng, khảo sát xây dựng, bồi thường tái định cư, đánh giá tác động môi trường.

Từng bước tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn trọn gói, EPC; đặc biệt là các lĩnh vực có quy mô nhỏ, công ty có kinh nghiệm như điện gió, điện mặt trời, sinh khối, lưới điện.

Đa dạng hóa sản phẩm: Phát triển một số lĩnh vực mới như điện gió ngoài khơi; nhiệt điện khí, nhiệt điện rác, nhiệt điện sinh khối; tư vấn quản lý dự án, bảo dưỡng sửa chữa; khảo sát đánh giá nhà máy, công trình; đầu tư, nghiên cứu, tư vấn và thực hiện các giải pháp môi trường, Smart Grid các nhà máy, khu công nghiệp.

Xây dựng và đưa vào thực tế đời sống Công ty: văn hóa doanh nghiệp, bộ quy tắc ứng xử, sổ tay nhân viên



### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2026-2030

Sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty cho phù hợp với quy mô và hoạt động của Công ty

Tập trung phát triển các lĩnh vực tư vấn truyền thống có thể mạnh.

Đưa lĩnh vực dịch vụ sau tư vấn thiết kế, đầu tư kinh doanh trở thành ngành kinh doanh chủ yếu. Phấn đấu trở thành doanh nghiệp số.



## CHƯƠNG 3

### HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo đánh giá của HĐQT	23
Báo cáo đánh giá của Ban điều hành	25
Kế hoạch phát triển 2023	36



## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT

### a. Đánh giá hoạt động của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện 19 lượt họp HĐQT (gồm 6 lần họp để thông qua sửa đổi quy chế QLNB do TGD trình) và 14 lần lấy phiếu ý kiến ban hành các văn bản theo thẩm quyền để thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Xem xét ban hành lại các quy chế quản lý nội bộ do TGD đề xuất sau rà soát, hiệu chỉnh, bổ sung theo khung danh mục quy chế của EVN.
- Xem xét quyết định bổ nhiệm, điều động nhân sự thuộc thẩm quyền.
- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên 2022 bao gồm các chỉ tiêu kế hoạch và việc hoàn thành trả cổ tức 2021 bằng cổ phiếu.

### b. Đánh giá hoạt động Ban điều hành

Năm 2022 đầy biến động với nhiều thách thức và khó khăn tác động đến môi trường sản xuất kinh doanh, thị trường cũng như kế hoạch điều hành, tổ chức sản xuất của Công ty. Trong điều kiện đó, với sự linh hoạt nhanh nhạy, chủ động trong chỉ đạo điều hành, sự nỗ lực, kiên cường, đổi mới-sáng tạo của toàn thể cán bộ công nhân viên, chúng ta đã vượt qua mọi khó khăn thách thức và đạt được nhiều thành tích rất đáng tự hào.



Doanh thu thực hiện năm 2022, đạt 96% kế hoạch đề ra, tăng 5% so với năm 2021. Lý do doanh thu 2022 chưa đạt theo kế hoạch là: Năm 2022, Quy hoạch điện VIII chưa được Chính phủ phê duyệt, nên các đơn vị tư vấn nói chung và Công ty Tư vấn XD Điện 4 nói riêng đang gặp nhiều khó khăn để đảm bảo sản lượng, doanh thu theo kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, với định hướng đúng đắn của Ban lãnh đạo, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ nhân viên, và bám sát kế hoạch doanh thu, nâng cao hiệu quả quản lý, tối ưu hoá nguồn lực, nhằm giảm thiểu chi phí, từ đó góp phần hoàn thành mục tiêu kế hoạch lợi nhuận đề ra, cụ thể lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 47,7 tỷ đồng, vượt 5% so với kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2022 đề ra. Tăng 15% so với năm 2021.



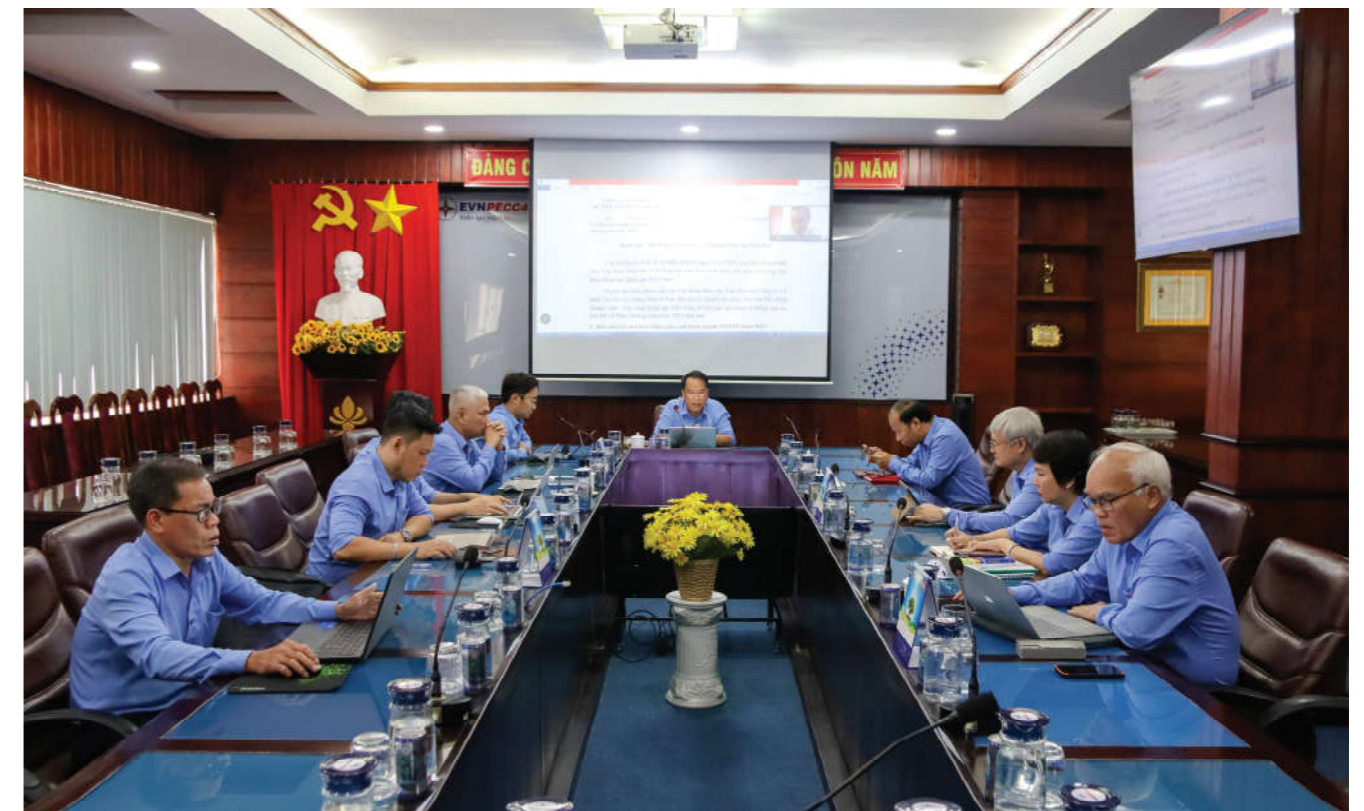
lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 41,5 tỷ đồng, vượt 7% so với kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2022 đề ra. Tăng 18% so với năm 2021



## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT (tt)

### c. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT.
- HĐQT tổ chức họp thường kỳ để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.
- Trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và tuân thủ các qui định của pháp luật.



Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền chủ trì cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị Công ty.

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

### a. Tình hình SXKD

Năm 2022, Công ty đã xúc tiến các hoạt động mở rộng thị trường, tìm kiếm hợp đồng với các hoạt động chính tập trung vào lĩnh vực tư vấn lưới điện, thủy điện, nhiệt điện khí LNG, năng lượng tái tạo. Kết quả SXKD năm 2022 cơ bản đạt kế hoạch.

- **Về doanh thu:** tổng doanh thu ước thực hiện năm 2022 đạt 320,3 tỷ đồng, bằng 95,62% kế hoạch năm và tăng 5,17% so với năm 2021. Năm 2022, doanh thu tư vấn đạt 299,7 tỷ đồng, trong đó doanh thu tự làm ước đạt 276,7 tỷ đồng.
- **Về lợi nhuận:** trong năm, Công ty nhận được 16,8 tỷ đồng tiền cổ tức từ hoạt động đầu tư góp vốn, góp phần đưa lợi nhuận sau thuế năm của Công ty đạt 41,5 tỷ đồng, vượt 7,01% kế hoạch, tăng 17,72% so với năm 2021.
- **Về cổ tức:** với lợi nhuận đạt được như trên, năm 2022 Công ty có thể trả cổ tức với mức 12% cho cổ đông.
- **Về tình hình thu nộp ngân sách:** trong năm Công ty nộp 30,6 tỷ đồng tiền thuế vào ngân sách Nhà nước. Ảnh hưởng từ tình hình hoạt động SXKD năm, 11 tháng đầu năm Công ty chỉ nghiệm thu được 192,4 tỷ đồng doanh thu, riêng tháng 12/2022 Công ty nghiệm thu 107,2 tỷ đồng doanh thu tư vấn nên thuế GTGT phải nộp tương ứng của tháng 12/2022 (7,7 tỷ đồng) sẽ được Công ty nộp vào tháng 1/2023.
- **Về tình hình công nợ khách hàng:** Nhằm đảm bảo hiệu quả SXKD, trong năm, Công ty đã có những chính sách tiếp cận khách hàng: liên lạc qua điện thoại, gửi văn bản đôn đốc khách hàng xác nhận công nợ và trả nợ, ... Đối với các khoản nợ xấu khó thu hồi, Công ty tiến hành trích lập 100% dự phòng nhằm hạn chế rủi ro mất vốn (số trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2022 là 10,5 tỷ đồng)



Điện gió EaNam (400 MW)



Điện gió la Pét – Đăk Đoa 1,2 (200 MW)



Bổ sung quy hoạch nhà máy LNG Vân Phong (3.000 MW)



Pre-FS sản xuất Hydro tại khu vực miền Nam

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### b. Công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát

#### Về lưới điện

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện công tác tư vấn cho các dự án đường dây và TBA 110/220/500kV, trong đó có nhiều dự án tiêu biểu, cấp bách trong EVN và của ngành năng lượng. Một số dự án tiêu biểu mà Công ty đã thực hiện công tác tư vấn thành công như:

- Hoàn thành công tác tư vấn, đáp ứng kế hoạch đóng điện và đưa vào vận hành thành công đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Dốc Sỏi, là DA trọng điểm của ngành điện với nhiệm vụ tăng cường khả năng truyền tải Bắc – Trung, đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả hệ thống điện Việt Nam.
- Hoàn thành công tác tư vấn, đáp ứng kế hoạch đóng điện và đưa vào vận hành thành công đường dây 500kV Vân Phong – Vĩnh Tân, là DA trọng điểm cấp bách của ngành điện đáp ứng kế hoạch giải tỏa công suất NĐ Vân Phong.
- Hoàn thành công tác tư vấn, đáp ứng tiến độ thi công xây dựng các dự án phục vụ mua điện Lào như Nậm Mô – Tương Dương, Trạm cắt Bồ Y, Đắc Ooc, Tương Dương – Đô Lương.
- Hoàn thành công tác tư vấn các dự án, góp phần lớn sản lượng doanh thu năm 2022, điển hình như: TBA 500kV Đồng Nai 2, TBA 500kV Bình Dương 1, Đường dây 500kV Nhiệt điện Nam Định 1 – Thanh Hóa; Đường dây 500kV Bình Dương 1 - Rẽ Sông Mây - Tân Định; Đường dây 220kV Bình Dương 1 - Rẽ Uyên Hưng - Sông Mây; TBA 220kV Phú Mỹ 3, Ninh Hòa...



Đường dây 500kV mạch 3 đoạn Quảng Trạch - Dốc Sỏi



TBA 220kV Chu Sè và đường dây đối nối

#### Về thủy điện

Công ty đã tổ chức thực hiện và hoàn thành công tác TKKT dự án thủy điện tích năng Bác Ái, cơ bản đáp ứng tiến độ EVN yêu cầu và dự kiến được phê duyệt trong đầu quý 1/2023. Đây là dự án quan trọng của Ngành điện và là dự án mang lại giá trị sản lượng doanh thu lớn cho Công ty trong năm 2022.

Ngoài ra, Công ty đã tích cực trong việc tìm kiếm, phối hợp các nhà đầu tư nghiên cứu phát các dự án thủy điện tích năng tiềm năng và mở rộng, nâng cấp mở rộng nhà máy thủy điện.



Thủy điện tích năng Bác Ái



Thủy điện Buon Tua Srah



Thủy điện Trung Sơn

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### b. Công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát

#### Về công tác khảo sát

Công ty đã tổ chức thực hiện đáp ứng tiến độ, hiệu quả công tác khảo sát các dự án nguồn và lưới điện, góp phần lớn vào tổng giá trị sản lượng doanh thu Công ty năm 2022. Bên cạnh các dự án truyền thống của Ngành điện, trong năm Công ty đã chủ động tìm kiếm và tham gia thực hiện các công việc như xây dựng cơ sở bản đồ ngập lụt đập và hồ chứa, quan trắc chuyển vị, quan trắc bồi lắng lòng hồ, lập các chuyên đề phục vụ CĐT vay vốn ngân hàng...



Khảo sát phục vụ lập DADT, TKKT, lập hồ sơ trích đo địa chính ĐZ 500kV Quảng Trạch - Đốc Sỏi có chiều dài 500,138km



Bổ sung Khảo sát phục vụ lập BCNCKT, TKKT Nhà máy ĐMT Trung Nam - Thuận Nam 450MW kết hợp TBA 500kV Thuận Nam và ĐZ 500kV Thuận Nam - Vĩnh Tân



Bổ sung Khảo sát phục vụ lập BCNCKT Nhà máy điện gió Marshal Bến Tre 125 MW.

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### b. Công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát

#### Về công tác tư vấn giám sát

Trong năm 2022, Công ty đã triển khai thực hiện 20 gói thầu TVGS trong đó: 05 dự án thuộc Ban AMB, 04 dự án thuộc Ban AMT, 01 dự án Ban AMN, 04 dự án thuộc AD2, 01 dự án thuộc PTC3 và 05 dự án thuộc khách hàng hàng ngoài EVN; Các dự án trải dài từ Bắc tới Nam đến Tây Nguyên với cấp điện áp từ 110kV đến 500kV.



TBA 220kV Tương Dương và đấu nối



TBA 500kV Việt Trì



TBA 500kV Vân Phong

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### b. Công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát

#### Về công tác EPC

Với mục tiêu bước đầu tiếp cận, tham gia EPC lưới điện trong lĩnh vực NLTT. Tuy nhiên, Quy hoạch điện 8 chưa duyệt, các dự án NLTT tạm dừng triển khai, theo đó cơ hội tiếp cận, tìm kiếm hợp đồng hẹp lại. Trong năm, Công ty đã nhận được 01 hợp đồng EPC lắp đặt NXT 110kV và đang triển khai. Tuy giá trị không lớn nhưng là khởi đầu của kế hoạch phát triển sản phẩm mới của Công ty với mục tiêu đến năm 2030, doanh thu EPC chiếm tỷ trọng 50% trên tổng doanh thu.



Chủ tịch HĐQT EVNPECC4 Lê Cao Quyền (ngoài cùng bên trái) ký kết hợp đồng gói thầu số 3: Thiết kế, cung cấp hàng hóa và xây lắp (EPC) - dự án Trạm biến áp 220kV Vinh Hào và đường dây 220kV đấu nối.

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### c. Công tác Nâng cao năng lực tư vấn

#### Chuyển đổi số

Năm 2022 là năm mà Tập đoàn tiếp tục tập trung vào công tác chuyển đổi số, Công ty cũng coi chuyển đổi số là vấn đề quan trọng, cấp bách và triển khai rất quyết liệt chiến lược Chuyển đổi số đến năm 2025.

Công ty đã xây dựng đề cương & kế hoạch CDS năm 2022-2025 theo 10 lĩnh vực đồng thời đã tổ chức thực hiện, kiểm tra, báo cáo hàng tháng trên EVN Portal và thực hiện báo cáo kết quả triển khai hàng tháng trong các báo cáo giao ban. Cụ thể:

- (1) Về truyền thông: Công ty đã tạo đường link “Chuyển đổi số EVN” kết nối đến trang web chuyên mục cung cấp các tin tức liên quan đến CDS của EVN; Phát triển chuyên mục chuyển đổi số trên các website của Công ty;
- (2) Tổ chức nhiều đào tạo & hội thảo các chuyên đề CDS; Công ty đã Phối hợp đầy đủ với EVNICT tổ chức Hội thảo về phần mềm CDS như HRMS; D-Office... trong năm 2022 và tổ chức nhiều Hội thảo CDS cùng các chuyên gia trong và ngoài nước (đến 12/2022 trên 60 hội thảo liên quan công nghệ & CDS).
- (3) Hạ tầng CNTT & Thư viện số: Công ty đã cải tạo và nâng cấp hạ tầng CNTT đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số, nâng cấp hạ tầng mạng viễn thông, kết nối WAN; đã thực hiện việc cài đặt lại toàn bộ hệ thống máy chủ và dữ liệu của các phần mềm quản trị; nâng cấp đường truyền Internet Công ty; Cài đặt nâng cấp máy chủ Domain lên Windows. Server 2008R2 và nghiên cứu thực hiện Backup toàn bộ dữ liệu Công ty lên Cloud; về thư viện số đang quá trình nghiên cứu các dữ liệu đầu vào để áp dụng thư viện số cho Công ty năm 2023; nghiên cứu công nghệ ảo hóa trên server; xây dựng Trung tâm dữ liệu dùng chung (CDE) phục vụ cho việc lưu trữ dữ liệu, HSDA cho các đơn vị;
- (4) An ninh bảo mật: Nghiên cứu thực hiện Backup toàn bộ dữ liệu Công ty lên Cloud; triển khai cài đặt Firewall cho mạng LAN, Xây dựng chính sách an ninh bảo mật, đã ban hành quy định về công tác bảo mật.
- (5) Công ty nghiêm túc triển khai đào tạo E-learning bài giảng “An toàn thông tin trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”, “Quản lý, lập hồ sơ công việc”...



EVNPECC4 họp triển khai Chuyển đổi số

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### c. Công tác Nâng cao năng lực tư vấn

#### Khoa học công nghệ

##### 2.1 Công tác R&D

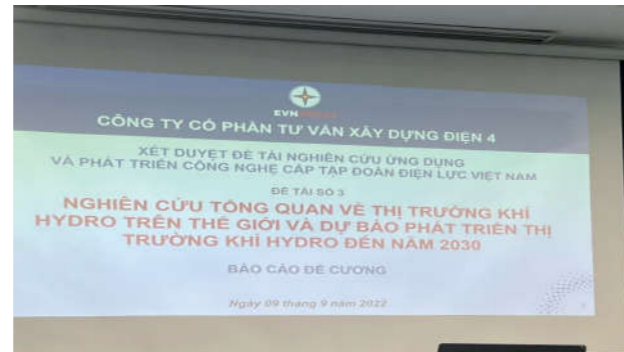
Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu, cũng như ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ và các giải pháp hợp lý hóa sản xuất để tăng năng suất lao động, có ứng dụng thiết thực cho dự án của Công ty, đồng thời các nghiên cứu cũng đã góp phần nâng cao thương hiệu Công ty, có các đề tài như:

- Tính toán cân bằng năng lượng: áp dụng cho dự án NMTĐ TN Bắc Ái; Báo cáo bổ sung làm rõ vai trò của NMTĐTN Bắc Ái khi đi vào vận hành sau năm 2029 trong hệ thống điện;
- Báo cáo hội thảo khoa học “Công nghệ xanh và phát triển bền vững” đề tài: Giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn năng lượng tái tạo và hệ thống truyền tải tại Việt Nam);
- Tham gia báo cáo đề tài tại hội nghị Khoa học và Công nghệ Điện lực toàn quốc năm 2022 (Đề tài: Ứng dụng HT BESS nâng cao hiệu quả vận hành lưới điện truyền tải).
- Nghiên cứu “Ảnh hưởng của SSR đến nhà máy điện gió sử dụng công nghệ DFIG”;
- Đề tài Nghiên cứu khoa học cấp EVN đã được duyệt đề cương: “NGHIÊN CỨU TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG KHÍ HYDRO TRÊN THẾ GIỚI VÀ DỰ BÁO PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHÍ HYDRO ĐẾN NĂM 2030”;
- Phối hợp đăng ký đề án “Nghiên cứu tối ưu chế độ hybrid phối hợp vận hành của nhà máy thủy điện và nhà máy điện mặt trời nổi đầu tư mới”;
- Tính toán giải pháp sử dụng FCL cho NMTĐG EaNam.
- Nghiên cứu đề tài: Tính toán, thiết kế hệ thống truyền tải điện cao áp một chiều HVDC kết nối các nhà máy điện gió ngoài khơi
- Thực hiện Đề án: "Phòng chống ảnh hưởng của Đường dây 500kV Nam Định - Thanh Hóa đến đường dây thông tin tín hiệu đường sắt".
- Xây dựng Cơ sở dữ liệu Công ty trong các nghiên cứu: Xây dựng cơ sở dữ liệu địa hình, địa chất Công trình cũng như xây dựng cơ sở dữ liệu cho lĩnh vực khảo sát - thiết kế trong tương lai.
- Ngoài ra triển khai nghiên cứu về Offshore Wind, Hydrogen, Biomass, Điện rác...

**2.2 Công tác sáng kiến cải tiến:** Năm 2022 Công ty có nhiều sáng kiến ứng dụng liên quan đến số hóa quy trình, trình ký số online; xây dựng ổ đĩa dùng chung cho cấp Đơn vị & cho dự án; ảo hóa Sever tăng hiệu quả vận hành hệ thống; khai thác phần mềm thiết kế 3D; đã có đăng ký sáng kiến cấp Công đoàn Điện lực đạt 100% kế hoạch được giao.



Ông Trần Viết Thành - Trưởng phòng NCPT, Trung tâm NCPT&QLCL EVNPECC4, đại diện nhóm tác giả trình bày bài báo khoa học tại Hội nghị Khoa học & Công nghệ Điện lực năm 2022



EVNPECC4 báo cáo đề cương đề tài NCKH cấp EVN về năng lượng Hydro

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### c. Công tác Nâng cao năng lực tư vấn

#### Quản lý chất lượng

Năm 2022 Công ty đã hoàn thiện hệ thống Quy chế quản lý nội bộ, Số hóa các biểu mẫu các quy trình chất lượng, giúp cho các đơn vị hoạt động hiệu quả hơn. Hoàn thành đánh giá giám sát lần 2 với Tổ chức chứng nhận NQA và đã đạt tái chứng nhận đúng hạn. Phân công triển khai thực hiện 11 Nhóm chiến lược chi tiết theo lộ trình Chiến lược phát triển EVN 2021-2030 căn cứ theo Quyết định giao nhiệm vụ cho các Đơn vị. Các mục tiêu chất lượng năm 2022 đã hoàn thành như sau:

+100% sản phẩm của Công ty đảm bảo chất lượng và đáp ứng tiến độ theo yêu cầu của hợp đồng.

+95% thực hiện theo mục tiêu đào tạo công ty (về số % thực hiện so với chương trình đề ra và % số lượng nhân viên tham gia so với kế hoạch trong năm 2022); đáp ứng 90% kế hoạch về chứng chỉ hành nghề năm 2022.

+Xây dựng và ban hành Quy trình tham gia Hồ sơ dự thầu.

+Nghiên cứu phát triển & Chuyển đổi số hoàn thành 95% kế hoạch 2022.



## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### c. Công tác Nâng cao năng lực tư vấn

#### Đào tạo, tuyển dụng

Đến cuối năm 2022, toàn bộ nhân lực của công ty là 445 người, trong đó: 439 lao động chính thức, 05 chuyên gia và 01 thời vụ (giảm 5% so với cùng kỳ năm ngoái là 467 người).

Công ty đã xây dựng kế hoạch, tiêu chí và tuyển dụng được 20 nhân sự có kinh nghiệm hoặc tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm chủ yếu bổ sung nhân lực cho các đơn vị sản xuất. Trong đó: 18 lao động chính thức (gồm 03 thạc sỹ và 15 kỹ sư); 02 lao động hợp đồng chuyên gia.

Công ty đã xây dựng và triển khai nhiều chương trình đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công nhân viên; trong đó bên cạnh việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ như cử đi học Đại học, Thạc sỹ, Tiến sỹ theo nhu cầu công việc; cử cán bộ, kỹ sư theo các khóa đào tạo để hoàn thiện các chứng chỉ hành nghề theo yêu cầu. Công ty đặc biệt chú trọng và tổ chức nhiều khóa học, đào tạo E-learning do EVN tổ chức, các chuyên đề: Chuyển đổi số trong EVN, đoàn Điện lực Việt Nam; An toàn thông tin trong EVN; Hướng dẫn gửi văn bản qua trực liên thông, Lập hồ sơ công việc. Tổ chức, tham gia các khóa huấn luyện An toàn vệ sinh lao động, quân sự, nghiệp vụ bảo vệ cơ quan Công ty, Phòng cháy chữa cháy... Ngoài ra, công tác đào tạo nội bộ trong năm 2022 được các đơn vị triển khai rất hiệu quả. Đặc biệt, Công ty đã tổ chức thành công khóa học Quản lý cấp 3 cho hầu hết các cán bộ Quản lý cấp trung ở Công ty và các cán bộ diện quy hoạch chiến lược.

Trong năm 2022, Công ty đã tổ chức nhiều hội thảo quan trọng trong các lĩnh vực mới liên quan đến công nghệ và Chuyển đổi số, nhiều hội thảo có chất lượng thiết thực với xu hướng phát triển của thị trường. Tổng số 60 Hội thảo đã được tổ chức, có những đóng góp cho hợp tác MOU Công ty.

Trong những năm tiếp theo, công tác học tập, đào tạo vẫn sẽ được đẩy mạnh và coi là nhiệm vụ chiến lược để nâng cao năng lực, tạo tiền đề cho sự phát triển nhanh, mạnh và bền vững.



Năm 2022, EVNPECC4 đã phối hợp với Trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh (UEH) tổ chức "Khóa đào tạo cán bộ quản lý cấp 3" theo chương trình khung của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### d. Công tác Quản trị doanh nghiệp

#### 1. Tái cơ cấu, tổ chức

Công ty đã tiếp tục tiến hành rà soát lại sơ đồ tổ chức Công ty; kiện toàn tổ chức; kiện toàn các chức danh Lãnh đạo, quản lý Công ty: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty; bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại nhiều cán bộ quản lý và xác định lại chức năng nhiệm vụ các đơn vị quản lý; các đơn vị sản xuất cũng đang trong quá trình rà soát lại định hướng chiến lược, tổ chức cho phù hợp với việc phân cấp, ủy quyền.

+ Hoàn thành hồ sơ trình EVN chủ trương tổ chức lại Phòng Kế hoạch-Đối ngoại thành Ban Kinh doanh (bổ sung bộ phận Marketing & Hợp tác Quốc tế, Đầu tư xây dựng).

+ Công ty cũng đang rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của (Văn phòng, Phòng Tổ chức nhân sự, Phòng Tài chính Kế toán) cho phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty.

#### 2. Chiến lược cán bộ

Tiếp tục triển khai những định hướng về công tác cán bộ cho giai đoạn đến 2025 và tầm nhìn đến 2030; trong năm vừa qua, Công ty đã tập trung phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, kế cận, bổ nhiệm 10 cán bộ là các cán bộ có nền tảng kiến thức chuyên môn, quản lý, có trách nhiệm và tính chủ động, gương mẫu cao; Ngoài ra công tác đào tạo bổ sung kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ cũng được đặc biệt quan tâm. Bên cạnh các khóa đào tạo do EVN tổ chức cho cán bộ quản lý các cấp, Công ty đã tổ chức khóa đào tạo các kiến thức nền tảng về quản trị doanh nghiệp, quản trị kinh doanh, quản trị tài chính và lãnh đạo.

#### 3. Văn hóa doanh nghiệp

Đã tổ chức triển khai thực hiện văn hoá doanh nghiệp thống nhất toàn Công ty và Quy tắc ứng xử Văn hoá cơ quan EVNPECC4, đã triển khai những bước đầu tiên để phát triển Văn hóa doanh nghiệp: Xây dựng được tầm nhìn, giá trị cốt lõi của công ty và đã triển khai xuống các cấp quản lý và dẫn đưa vào thực tế sản xuất kinh doanh. Công ty cũng đã tổ chức nhiều khóa đào tạo, hội thảo về văn hóa doanh nghiệp, bộ quy tắc ứng xử và đạo đức kinh doanh. Công ty cũng đã tổ chức hội thảo, nghiên cứu văn hoá EVN cho đội ngũ cán bộ quản lý.

#### 4. Quản trị tài chính

Tình hình tài chính Công ty ổn định, các chỉ tiêu tài chính cơ bản đảm bảo an toàn, hoàn thành kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra (lợi nhuận trước thuế tăng 4,5% so với kế hoạch). Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn với hệ số bảo toàn vốn là 1,1.

Công ty luôn thực hiện tốt việc kê khai thuế đầy đủ theo quy định, nộp đủ số tiền thuế phát sinh phải nộp (Năm 2022, Công ty đã nộp 30,6 tỷ đồng tiền thuế); Đảm bảo đóng đầy đủ, đúng hạn các loại BHXH cho người lao động. Báo cáo tài chính Công ty xác định là phản ánh trung thực, hợp lý, phù hợp các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Công ty đã thực hiện tốt công tác tiết kiệm các nguồn lực, kiểm soát tốt ngân quỹ, dòng tiền chi hợp lý, đảm bảo tình hình thu - chi, đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất kinh doanh, đầu tư mua sắm trang thiết bị; Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa nợ tồn đọng. Công ty đã thực hiện rà soát sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định phù hợp với chế độ hiện hành: Quy chế về công tác tiền lương; Quy chế quản lý, đầu tư vốn và người đại diện...

Là một doanh nghiệp niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), qua các năm Công ty luôn thực hiện tốt công tác minh bạch và công bố thông tin.

#### 5. Công tác quản trị - điều hành

Công tác quản trị điều hành của công ty đã và đang chuyển dần từ hình thức quản trị tập trung sang phân cấp, phân quyền để tạo sự linh hoạt, đáp ứng yêu cầu thay đổi nhanh và mạnh của thị trường và công nghệ. Công ty đã ủy quyền cho các đơn vị sản xuất tự chủ trong xây dựng kế hoạch sản xuất-kinh doanh; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; phát triển thị trường, chăm sóc khách hàng; xây dựng kế hoạch tài chính, ... Các đơn vị quản lý trong Công ty chuyển dần sang chức năng tham mưu, hỗ trợ, giám sát, kiểm tra cùng với đó là xây dựng cơ chế, chính sách.

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

### d. Công tác Quản trị doanh nghiệp

#### 6. Truyền thông

Trong năm 2022, Công ty đã đẩy mạnh công tác truyền thông qua việc tuyên truyền, quảng bá thương hiệu, hình ảnh, văn hóa doanh nghiệp; triển khai các hoạt động an sinh xã hội của Công ty. Cập nhật và phát hành nội dung các tạp chí, bổ sung hoàn thiện website Công ty, các ấn phẩm thông tin khác của Công ty, qua đó đã mang lại hiệu quả nhất định trong việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết các cấp, các cuộc vận động và phong trào thi đua sản xuất để CBCNV hưởng ứng và thực hiện tốt, góp phần hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 7. Chăm lo đời sống

Công ty đã phối hợp với Công Đoàn tổ chức chăm lo đời sống cho người lao động:

- Ký hợp đồng lao động và thực hiện đầy đủ chế độ lương-thưởng, các chế độ phúc lợi, bảo hiểm. Các trường hợp hiếu hỷ, khó khăn cũng đã được quan tâm chăm sóc, động viên, thăm hỏi.
- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.
- Người lao động được trang bị đầy đủ trang thiết bị làm việc, môi trường, điều kiện làm việc được cải thiện.
- Công tác quản lý, sinh hoạt, bồi dưỡng đối tượng Đảng cho Đoàn viên thanh niên, Đoàn viên công đoàn luôn được chú trọng giới thiệu và bồi dưỡng để phát triển.
- Duy trì tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao được đông đảo cán bộ đoàn viên tham gia hưởng ứng; Quan tâm đời sống tinh thần, vật chất, bảo vệ quyền lợi đối với người lao động...

#### Một số sự kiện tiêu biểu trong năm qua như sau:

- + Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4, nhiệm kỳ 2022-2027;
- + Tuần lễ Hồng EVN lần VIII “Vạn trái tim - Một tấm lòng” của CBCNV EVNPECC4;
- + Công đoàn EVNPECC4 tổ chức kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam;
- + Tổ chức Đêm hội trăng rằm năm 2022 cho các cháu Thiếu nhi;
- + Đoàn Thanh Niên EVNPECC4 phối hợp tổ chức chương trình “Tuổi trẻ hướng về biển, đảo quê hương” và Hành trình về Địa chỉ đỏ - Tàu không số C235;
- + Tổ chức sinh hoạt nữ công kỷ niệm 112 năm Ngày Quốc Tế Phụ Nữ 8/3;
- + Hội thao kỷ niệm 46 năm ngày thành lập EVNPECC4;
- + Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ 8 đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn do đại dịch COVID-19 và lũ lụt khu vực miền Trung; Phối hợp với Chuyên môn thăm hỏi tặng quà Tết cho toàn thể CBCNV trong đó có người lao động đã nghỉ hưu với kinh phí 1.000.000đ/người; Hỗ trợ Tết cho toàn thể đoàn viên, người lao động theo chỉ đạo của Công đoàn Điện lực Việt Nam với kinh phí 300.000đ/người.
- + Tết Nguyên đán 2022, Văn phòng Công ty phối hợp Công đoàn đã phối hợp với chuyên môn tặng quà cho cho đoàn viên, Người lao động (kể cả người lao động đã nghỉ hưu) với kinh phí 490 triệu đồng.



EVNPECC4 tự hào đồng hành tổ chức thành công Hội nghị quốc tế Điện gió Việt Nam 2022

## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN 2023

1. Về kế hoạch SXKD duy trì ổn định phù hợp với tình hình phát triển của ngành Điện hiện nay;
2. Về Việc làm đời sống cán bộ công nhân viên: Là một trong những ưu tiên, lãnh đạo Công ty, quản lý các đơn vị phải đảm bảo công ăn việc làm, ổn định thu nhập;
3. Về Chiến lược sản xuất kinh doanh và phát triển thị trường: cung cấp dịch vụ tư vấn vẫn là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi; tiếp tục củng cố và phát triển thị trường truyền thống, mở rộng thị trường mới. Công ty khuyến khích toàn bộ cán bộ CNV, các cán bộ quản lý, lãnh đạo Công ty tìm kiếm cơ hội đa dạng hoá thị trường; Công ty lắng nghe, đánh giá cao và khuyến khích mọi ý tưởng về xây dựng tổ chức, phát triển công ty, tổ chức sản xuất, thị trường, sản phẩm mới;
4. Về Chiến lược cán bộ: Công ty sẽ tiếp tục củng cố chiến lược cán bộ, ưu tiên bổ nhiệm cán bộ trẻ, năng động, sáng tạo và chủ động, có trách nhiệm cao trong công việc. Công ty sẽ tiếp tục tập trung đào tạo bổ sung các kiến thức về quản trị, lãnh đạo cần thiết cho đội ngũ kế cận;
5. Về Chiến lược nâng cao năng lực tư vấn: Tiếp tục tập trung vào công tác đào tạo, trong đó đào tạo qua công việc, dự án là ưu tiên; Trang bị đầy đủ công cụ, phần mềm; Khuyến khích tự học từ chuyên môn, học ngoại ngữ.
6. Về Văn hoá doanh nghiệp: Tiếp tục triển khai các định hướng về văn hoá DN, đưa các nội dung chủ yếu văn hoá EVN xuống đến người lao động;
7. Về Khoa học Công nghệ: Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong quản lý là ưu tiên và tiếp tục đẩy mạnh trong năm tới;
8. Hoàn thiện các quy trình và nâng cao hiệu lực các quy trình để nâng cao năng suất lao động, cắt giảm chi phí.
9. Tiếp tục và đẩy mạnh chiến lược HTQT và xây dựng các đối tác chiến lược để chuẩn bị cho giai đoạn phát triển tiếp theo



Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền phát biểu chỉ đạo định hướng Kế hoạch phát triển năm 2023 tại Hội nghị Tổng kết Công ty.



## CHƯƠNG 4

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tổng quan về quản trị	37
Giới thiệu Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	37
Hoạt động Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	48
Quản trị rủi ro	54



## TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ, GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



### Quy chế quản trị

Hoàn thiện quy chế quản trị nội bộ

### Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp

Hoạt động Kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro, pháp chế...

### Đảm bảo lợi ích

Đảm bảo quyền lợi và lợi ích của các cổ đông, nhà đầu tư

### Ông LÊ CAO QUYÊN

Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 40,2% (trong đó EVN là 40%)  
Ông sinh năm 1975 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1999

#### Trình độ chuyên môn

- Tiến sỹ mạng và hệ thống điện

#### Kinh nghiệm

- Từ năm 2005, ông đảm nhận chức danh Phó giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Trạm biến áp
- Từ năm 2011, ông đảm nhận chức danh Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Trạm biến áp
- Từ tháng 10/2018, ông đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Trạm biến áp
- Từ tháng 4/2020, ông được bổ nhiệm chức danh Người thực hiện chức trách, nhiệm vụ Tổng giám đốc Công ty
- Từ tháng 6/2020, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là Thành viên HĐQT
- Tháng 6/2022 đến nay, ông đảm nhận chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị

#### Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn



### Ông VŨ THÀNH DANH

Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 30,58% (trong đó EVN là 30%)  
Ông sinh năm 1964 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1988

#### Trình độ chuyên môn

- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA)
- Cử nhân Tài chính - Tín dụng

#### Kinh nghiệm

- Từ năm 1994, ông đảm nhận chức danh Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty
- Từ năm 1999, ông đảm nhận chức danh Kế toán trưởng Công ty
- Từ tháng 4/2012, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là thành viên
- Từ năm 2020 - 2022, ông đảm nhận chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thủy Buôn Đôn
- Từ tháng 6/2022 đến nay, ông đảm nhận chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.

#### Thành tích khen thưởng

- Huân chương Lao động hạng Nhì
- Huân chương Lao động hạng Ba
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn





### Ông TRẦN CAO HỶ

Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 30,06% (trong đó EVN là 30%)  
*Ông sinh năm 1976 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1999*

#### Trình độ chuyên môn

- Thạc sỹ xây dựng

#### Kinh nghiệm

- Từ năm 2005, ông đảm nhận chức danh Phó phòng Tư vấn đường dây
- Từ năm 2006, ông đảm nhận chức danh Giám đốc Trung tâm thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
- Từ năm 2014, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Ban TGD kiêm Giám đốc Trung tâm thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
- Từ năm 2016, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Ban Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức nhân sự
- Từ năm 2017, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Ban Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Đường dây
- Tháng 4/2018, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là Thành viên hội đồng quản trị
- Tháng 11/2019 đến nay, ông đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc

#### Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn



### Ông TRẦN TRƯỜNG HÂN

Thành viên Hội đồng quản trị  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%  
*Ông sinh năm 1975 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1999*

#### Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Kỹ thuật điện
- Thạc sỹ Quản lý Hệ thống điện

#### Kinh nghiệm

- Từ năm 1999 - 2012, ông đảm nhận chức danh Tổ phó Tổ Nhị thứ Trung tâm Tư vấn Xây dựng Trạm biến áp Công ty.
- Từ năm 2012 - 2018, ông đảm nhận chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn Xây dựng Nhiệt điện & Năng lượng Mới.
- Từ năm 2018 - 2020, ông đảm nhận chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn Xây dựng Thủy điện & Năng lượng tái tạo.
- Từ năm 2020 - 2022, ông đảm nhận chức danh Giám đốc Trung tâm Tư vấn Xây dựng Nhiệt điện & Năng lượng Mới.
- Từ năm 2022 - nay, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là Thành viên hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn Xây dựng Nhiệt điện & Năng lượng Mới.

#### Thành tích khen thưởng

- Bằng khen Ủy Ban Quản lý vốn.
- Bằng khen của EVN.

## GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

### Ông NGUYỄN CHÍ QUANG

Thành viên Hội đồng quản trị  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%  
Ông sinh năm 1958 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 2022

#### Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Mỏ địa chất
- Tiến sỹ khoa học
- Thạc sỹ kinh tế

#### Kinh nghiệm

- Từ năm 1994 - 2000, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Tổng giám đốc Tổng công ty than Việt Nam.
- Từ năm 2000 - 2007, ông đảm nhận chức danh Chuyên gia cao cấp IUCN Tổ chức bảo tồn đa dạng sinh học - UN.
- Từ năm 2007 - 2018, ông đảm nhận chức danh Cố vấn Chủ tịch Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam.
- Từ năm 2022 - nay, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là Thành viên hội đồng quản trị độc lập.



### Ông NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG

Phó Tổng Giám đốc Công ty  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,44%  
Ông sinh năm 1964 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1987

#### Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Thủy lợi - Thủy điện

#### Kinh nghiệm

- Từ năm 2001, ông đảm nhận chức danh Phó phòng Thiết kế Nguồn điện
- Từ năm 2003, ông đảm nhận chức danh Trưởng phòng Thiết kế Nguồn điện
- Từ năm 2009, ông đảm nhận chức danh Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn
- Từ năm 2014, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
- Từ năm 2015, ông đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty

#### Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn





### **Ông VƯƠNG ANH DŨNG**

Phó Tổng Giám đốc

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,01%

*Ông sinh năm 1971 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 2002*

#### **Trình độ chuyên môn**

- Kỹ sư Thủy lợi - Thủy điện
- Thạc sỹ kỹ thuật

#### **Kinh nghiệm**

- Từ năm 2003 - 2007, ông đảm nhận chức danh Phó phòng Thiết kế Nguồn điện
- Từ năm 2007 - 2009, ông đảm nhận chức danh Phó phòng Thiết kế Thủy điện
- Từ năm 2009 - 2010, ông đảm nhận chức danh Quyền Trưởng phòng Thiết kế Thủy điện
- Từ năm 2010 - 2011, ông đảm nhận chức danh Trưởng phòng tư vấn xây dựng Thủy điện
- Từ năm 2011 - 2022, ông đảm nhận chức danh Giám đốc Trung tâm tư vấn Xây dựng Thủy năng và Năng lượng Tái tạo
- Từ năm 2022 - nay, ông đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty

#### **Thành tích khen thưởng**

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn
- Bằng khen của EVN



### **Bà TRẦN LÊ THANH BÌNH**

Kế toán trưởng Công ty

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,02%

*Bà sinh năm 1975 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 2000*

#### **Trình độ chuyên môn**

- Cử nhân Kế toán

#### **Kinh nghiệm**

- Năm 2008, bà đảm nhận chức danh Tổ phó Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Cổ phần xây dựng Điện 4
- Năm 2009, bà đảm nhận chức danh Tổ trưởng Phòng Tài chính - Kế toán Công ty
- Từ năm 2012, bà đảm nhận chức danh Phó phòng Tài chính - Kế toán Công ty
- Tháng 4/2020 đến nay, bà đảm nhận chức danh Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

#### **Thành tích khen thưởng**

- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn
- Bằng khen của EVN

## GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

### Ông NGUYỄN MINH HẢI

Ông sinh năm 1972 và hiện đang là Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

#### Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Hệ thống điện
- Thạc sỹ Kinh tế

#### Kinh nghiệm

- Từ 1995-1996, Cán bộ kỹ thuật, sau đó được đề bạt lần lượt làm Đội phó Đội xây lắp 1; Phụ trách Phòng Kỹ thuật Công ty TNHH XLD Miền Đông
- 1996-2007, lần lượt CBKT, Trưởng phòng Kỹ thuật, Phó Giám đốc Kỹ thuật ĐL Sài Gòn TP HCM - Công ty Điện lực TP HCM
- 2007-2010, Trưởng phòng Thẩm định Tổng Công ty Điện lực TP HCM
- 2010-2017, KSV chuyên trách EVN-HCMC Tổng công ty Điện lực TPHCM
- 06/2017 đến nay, KSV chuyên trách EVNSPC Ban KTNB & GSTC EVN
- 4/2021, Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4



### Ông NGUYỄN DUY QUỐC VIỆT

Ông sinh năm 1974 và hiện đang là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

#### Trình độ chuyên môn

- Thạc sỹ

#### Kinh nghiệm

- 1998-2002, trưởng tổ kiểm tra - Phòng Tài chính Kế toán Công ty Điện lực TP HCM
- 2002-2007, trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty Điện lực Gò Vấp - Công ty Điện lực TP HCM
- 2007-2015, Phó ban Tài chính - Kế toán Tổng Công ty Điện lực TP HCM
- 2015-2018, Kế toán trưởng Tổng Công ty Điện lực TP HCM
- Tháng 12/2018, Phó Tổng Giám đốc Công ty Điện lực TP HCM
- Tháng 4/2018, ông tham gia vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 với tư cách là thành viên Ban kiểm soát



**Bà NGUYỄN THỊ HẢI YẾN**

Bà sinh năm 1970 và hiện đang là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

**Kinh nghiệm**

- Từ 1995-2003, Công tác tại trung tâm thiết bị lưới điện phân phối - Công ty sản xuất thiết bị điện Đông Anh - chuyên viên kế toán  
 - 2003-2008, công tác tại TCT Điện lực Việt Nam - chuyên viên kế toán  
 - Từ 2008, bà công tác tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam, chuyên viên chính  
 - 30/6/2020 đến nay, bà tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 với tư cách là thành viên Ban kiểm soát.



## HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và tình hình yêu cầu thực tế của Công ty, trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp để xem xét và giải quyết kịp thời các công việc thuộc trách nhiệm của Hội đồng quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Lê Cao Quyển	23/23	100%	
2	Vũ Thành Danh	23/23	100%	
3	Trần Cao Hỷ	23/23	100%	
4	Trần Trương Hán	23/23	100%	
5	Nguyễn Chí Quang	23/23	100%	
6	Trần Hoài Nam	01/23	4%	Miễn nhiệm 09/6/2022
7	Lâm Du Sơn	01/23	4%	Miễn nhiệm 09/6/2022



## a. Các nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	14	05/01/2022	Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022
2	15	05/01/2022	Phê duyệt mức thù lao Tổ kiểm toán nội bộ. Áp dụng từ ngày 01/01/2022
3	119	04/03/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
4	159	23/03/2022	Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản năm 2022
5	160	23/03/2022	Kế hoạch đào tạo năm 2022
6	161	23/03/2022	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2021
7	162	23/03/2022	Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2022
8	163	23/03/2022	Điều động bổ nhiệm cán bộ
9	164, 165	23/03/2022	Quyết định bổ nhiệm cán bộ, điều chỉnh mức tiền thưởng định kỳ đối với ông Phạm Văn Vinh
10	166	23/03/2022	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Nguyễn Khắc Tú
11	182	30/03/2022	Quyết định giao cán bộ giữ chức Quyền Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Đường dây đối với ông Võ Trọng Sơn
12	228	12/04/2022	Cử nhân sự ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 Công ty Cổ phần điện Sơn Giang
13	220	14/04/2022	Thành lập Ban Tổ chức và các Tiểu ban phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
14	239	21/04/2022	Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
15	326	16/05/2022	Kiện toàn nhân sự các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
16	328	16/05/2022	Bổ nhiệm Kế toán trưởng
17	330	16/05/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty
18	331	16/05/2022	Bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Thủy điện và Năng lượng tái tạo
19	345	23/05/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
20	368	30/05/2022	Kiện toàn bộ máy tổ chức đơn vị Phòng Kế hoạch - Đối ngoại của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
21	398	08/06/2022	Kế hoạch mua sắm tài sản cố định Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 năm 2022
22	399	08/06/2022	Phê duyệt tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn EVN thực hiện năm 2021, kế hoạch năm 2022 Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
23	406	09/06/2022	Cử nhân sự Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
24	407	09/06/2022	Giao cán bộ thực hiện Quyền Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
25	409	09/06/2022	Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
26	412	09/06/2022	Chấp thuận Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4 ký kết hợp đồng dịch vụ tư vấn với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và các đơn vị thành viên EVN trong năm 2022
27	415,416,417	09/06/2022	Điều chỉnh mức tiền lương
28	434	24/06/2022	Điều chỉnh Đơn giá tiền lương để xác định các mức lương và điều chỉnh mức phụ cấp lương trong Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4 Áp dụng từ ngày 01/7/2022
29	468	07/07/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường 2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
30	494	18/07/2022	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022
31	515	26/07/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 - Dự án: Trụ sở Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4 - Địa chỉ 38 Lê Thành Phương - NT - Khánh Hòa
32	529	27/07/2022	Ban hành Quy chế quản lý, đầu tư vốn và người đại diện của Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4 tại các doanh nghiệp khác
33	-	27/07/2022	Thông qua Báo cáo Kế hoạch phát triển, tái cấu trúc EVNPECC4 giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến 2030
34	537	29/07/2022	Ban hành Quy chế về công tác Quản lý lao động trong Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4
35	555	10/08/2022	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
36	586	15/08/2022	Ban hành "Quy chế Quản lý hoạt động khoa học & công nghệ" (soát xét lần 01) trong Hệ thống Quản lý chất lượng PECC4 phù hợp Tiêu chuẩn ISO 9001:2015
37	577	23/08/2022	Thành lập Ban Tổ chức và các Tiểu ban phục vụ Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
38	-	29/08/2022	Thông qua danh sách ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
39	612	01/09/2022	Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
40	722	22/09/2022	Ban hành Quy chế phân cấp quản lý trong Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
41	723	22/09/2022	Ban hành Quy chế về công tác tiền lương trong Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
42	726	23/09/2022	Giao cán bộ giữ chức Quyền Giám đốc Trung tâm Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
43	770	27/09/2022	Ban hành Quy chế về công tác đấu thầu trong Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
44	797	30/09/2022	Tái cấp và tăng hạn mức vay vốn, bảo lãnh, mở L/C năm 2022
45	884	20/10/2022	Phát hành cổ phiếu thanh toán cổ tức năm 2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (Ngày chốt danh sách trả cổ tức)
46	970	16/11/2022	Thông qua kết quả phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2021 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
47	991,992	25/11/2022	Kiện toàn Tổ Tổng hợp Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 và Cử cán bộ kiêm nhiệm chức vụ
48	1024	30/11/2022	Nâng bậc lương, điều chỉnh mức thưởng định kỳ cho các cán bộ
49	1141,1142,1143	01/12/2022	Nâng bậc lương, điều chỉnh mức thưởng định kỳ cho các cán bộ
50	1293,1294	27/12/2022	Bổ nhiệm cán bộ - Ông Võ Trọng Sơn

## b. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

- HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và của HĐQT.

- HĐQT tổ chức họp thường kỳ để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (Công ty CP TVXD Điện 4).

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

- Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường 2022.

- Chỉ đạo việc thanh toán cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu.

- Thông qua lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Nha Trang soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Tổ chức rà soát, xây dựng và ban hành hệ thống quy chế Quản lý nội bộ.

- Năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và tuân thủ các qui định của pháp luật.



Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyên phát biểu chỉ đạo trong cuộc họp giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty



Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyên phát biểu chỉ đạo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

## c. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm 2022, BKS đã triển khai hoạt động gồm:

(1) Thực hiện giám sát thường xuyên HĐQT, Ban TGD trong việc quản lý và điều hành thông qua thu thập thông tin tại Đại hội cổ đông, các cuộc họp và Nghị quyết HĐQT, các văn bản chỉ đạo, thông báo kết luận cuộc họp của Chủ tịch HĐQT, TGD và thông tin từ các đợt kiểm soát trực tiếp của Ban kiểm soát, giám sát kiểm toán, thẩm tra BCTC trong năm 2022. Giám sát thường xuyên việc chấp hành các quy định đối với công ty niêm yết trên sàn chứng khoán trong việc công bố thông tin, báo cáo quản trị trên trang Web của EVNPECC4.

(2) BKS đã phối hợp với Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của EVNPECC4 thực hiện các công việc phục vụ Đại hội. Ngày 09/06/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của EVNPECC4 đã diễn ra tốt đẹp. Theo đó Báo cáo của Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỉ lệ 100% tán thành.

(3) Tổ chức thực hiện 03 đợt làm việc trực tiếp của Ban kiểm soát theo chức năng Ban kiểm soát CTCP để thực hiện các nhiệm vụ (Biên bản kiểm soát 01/TVĐ4-BKS ngày 26/01/2022; 02/TVĐ4-BKS ngày 27/07/2022):

- Giám sát kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021; soát xét BCTC 6 tháng năm 2022;

- Thẩm tra BCTC năm 2021, BCTC 06 tháng năm 2022.

- Thu thập, soát xét số liệu hoạt động xây dựng báo cáo của BKS trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

- Thu thập số liệu, đánh giá định kỳ tình hình thực hiện Nghị Quyết ĐHCĐ năm 2022.

- Thực hiện kiểm soát trực tiếp chuyên đề về quản lý công nợ.

(4) Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông 2022, BKS đã phối hợp cùng EVNPECC4 gửi thư mời quan tâm đến 04 đơn vị Tư vấn kiểm toán. Căn cứ hồ sơ của các tư vấn kiểm toán nộp hồ sơ, Ban kiểm soát đã đánh giá đề xuất tư vấn kiểm toán

BCTC 2022 đạt tiêu chí hồ sơ năng lực và xếp hạng 1 cạnh tranh theo giá chào tại Biên bản họp ngày 08/07/2022 và văn bản 1617/TVĐ4-BKS ngày 08/07/2022 để HĐQT EVNPECC4 xem xét mời thương thảo ký hợp đồng hợp đồng kiểm toán BCTC 06 tháng và cả năm 2022.

(5) Trong năm 2022 BKS đã tham dự 03 cuộc họp của HĐQT và giám sát thường xuyên, thu thập thông tin phục vụ đánh giá công tác quản lý của HĐQT và điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Qua giám sát ghi nhận: Về vai trò lãnh đạo, HĐQT đã thực hiện 23 lượt họp HĐQT (gồm 5 lần họp để thông qua sửa đổi quy chế QLNB do TGD trình) và 10 lần lấy phiếu ý kiến ban hành các văn bản theo thẩm quyền để thực hiện xem xét ban hành lại các quy chế quản lý nội bộ, thực hiện các thủ tục chuẩn bị ĐHCĐ thường niên và bất thường 2022 (bầu bổ sung các thành viên HĐQT) và xem xét quyết định bổ nhiệm, điều động nhân sự thuộc thẩm quyền. Về hoạt động điều hành, Ban TGD đã nắm chắc các định hướng của HĐQT, rất nỗ lực để tạm thời vượt qua được khó khăn chung của thị trường việc làm đang suy giảm để tìm thêm nguồn công việc mới, đẩy mạnh việc hoàn thành hợp đồng tư vấn đã ký làm cơ sở xác nhận doanh thu, tăng cường tiết kiệm chi phí để đạt được doanh thu sát với kế hoạch (95,4%), đảm bảo lợi nhuận trước thuế 47,6 tỷ đồng, đạt 104,5% kế hoạch năm, tăng 15% so với năm 2021. Các chỉ tiêu tài chính năm 2022 trong ngưỡng an toàn, đảm bảo được chỉ tiêu chia cổ tức dự kiến và đảm bảo đời sống người lao động. Trong điều kiện chung thị trường chứng khoán bị giảm điểm, EVNPECC4 đã phát hành thành công cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 đúng quy định nhưng không làm giảm nhiều đến thị giá cổ phiếu, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, bảo toàn vốn CSH.



Trưởng Ban Kiểm soát Nguyễn Minh Hải phát biểu trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**NĂM 2022,**  
Ban Kiểm soát  
không nhận được  
các đơn thư khiếu  
nại của cổ đông.



## d. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Các thành viên BKS được tạo điều kiện để tham dự 03 cuộc họp của HĐQT và tiếp cận thông tin phục vụ giám sát thường xuyên, thu thập thông tin phục vụ đánh giá công tác quản lý của HĐQT và điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Ban Kiểm soát được TV4 gọi tài liệu tham gia góp ý sửa đổi một số quy chế quản lý nội bộ và tiếp thu các ý kiến để kiện toàn trước khi trình HĐQT thông qua.

- Trong quá trình kiểm soát tại TV4, BKS đã trao đổi, thảo luận và kiến nghị với Ban quản lý điều hành TV4 về các vấn đề liên quan đến việc hoàn thiện cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của TV4 phù hợp các quy định của pháp luật, Điều lệ TV4 và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của TV4. Các thành viên BKS đã trực tiếp làm việc với các Phòng chức năng tại TV4 qua đó thu thập thêm thông tin tình hình hoạt động của Công ty phục vụ công tác kiểm soát đạt hiệu quả.

- Hội đồng quản trị cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS. Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TV4 khi có yêu cầu. HĐQT và Ban điều hành đã nghiêm túc tổ chức thực hiện các kiến nghị kiểm soát.



Lãnh đạo Công ty và Ban Kiểm soát tại Hội nghị Tổng kết năm 2022

## e. Hoạt động khác của Ban kiểm soát



Các thành viên Ban Kiểm soát Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

-Đã tổng kết công tác kiểm soát năm 2022 và dự kiến kế hoạch kiểm soát năm 2023.

-Theo dõi việc chấp hành các quy định đối với công ty niêm yết trên sàn chứng khoán về công bố thông tin. Trong kỳ không ghi nhận trường hợp có giao dịch cổ phiếu với các bên liên quan.

-BKS cũng đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các báo cáo về công tác kiểm soát theo quy định.

-Tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát và quy định pháp luật mới.

## QUẢN TRỊ RỦI RO

### Quản trị rủi ro tư vấn

Trong quá trình kinh doanh, Công ty luôn đánh giá và giám sát các sản phẩm tư vấn trước khi giao cho khách hàng, giảm thiểu tối đa sai sót mang lại niềm tin tuyệt đối của khách hàng tới sản phẩm tư vấn mà Công ty làm ra.

### Rủi ro đối thủ cạnh tranh

Với nền kinh tế mở hiện nay, rất nhiều tư vấn thuộc công ty tư nhân tham gia đấu thầu dự án. Công ty đã lên các phương án phù hợp về kỹ thuật và giá để có thể cạnh tranh lành mạnh với các đối thủ.

### Rủi ro nhân sự

Chảy máu chất xám luôn là vấn đề mà mọi công ty đều phải đối mặt. Đây chính là rủi ro lớn nhất gặp phải trong nhân sự. Trong năm qua, Công ty đã đảm bảo tốt đời sống cho cán bộ công nhân viên, thu nhập bình quân năm 2022 là 24,4 triệu đồng/người/tháng (năm 2021 là 24,3 triệu đồng/người/tháng). Công ty đảm bảo sức khỏe cho người lao động khi trang bị đầy đủ phương tiện y tế bảo đảm phòng chống dịch Covid hiệu quả, trang bị bảo hộ lao động khi thực hiện công tác ở công trường.

### Rủi ro đối thủ cạnh tranh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán, các luật thuế,... những thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và điều này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện nay, luật doanh nghiệp thay đổi mới và được áp dụng vào ngày 01/01/2021, Công ty đã có những rà soát, thay đổi các quy chế của Công ty để phù hợp với bộ luật trên.

### Rủi ro Tài chính

Rủi ro về tài chính bao gồm rủi ro về lãi suất và tỷ giá ngoại tệ. Rủi ro tỷ giá ngoại tệ là rủi ro thiệt hại về tài chính do biến động của tỷ giá ngoại tệ. Biến động tỷ giá giữa đồng Việt Nam và các ngoại tệ khác có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty. Điều này khó tránh khỏi khi các dự án hiện nay Chủ đầu tư nước ngoài đầu tư nhiều hơn so với các năm trước.

Rủi ro lãi suất cụ thể là lãi suất tiền gửi hoặc cho vay. Lãi suất thay đổi có thể ảnh hưởng đến giá trị hợp lý của danh mục đầu tư, thu nhập lãi và việc tái đầu tư.

### Rủi ro Chiến lược

Rủi ro chiến lược là rủi ro khi doanh nghiệp đề ra chiến lược phát triển không phù hợp, doanh nghiệp không có khả năng nhận biết và phản ứng một cách phù hợp với các cơ hội và thách thức phát sinh do tình hình thị trường thay đổi, dự báo sai các biến động thị trường, đầu tư vào các thị trường mới không hiệu quả. Trong năm qua, HĐQT và Ban điều hành đã phân tích vĩ mô và báo cáo kết quả kinh doanh, tổ chức các cuộc họp chiến lược giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030.



## CHƯƠNG 5

### PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các hoạt động phát triển bền vững năm 2022	55
Thực hiện nhiệm vụ xã hội	60
Gắn kết môi trường trong hoạt động	69

# 1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

## Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số lao động EVNPECC4 có mặt ngày 31/12/2022 là 445 người gồm: 439 lao động chính thức, 05 chuyên gia và 01 thời vụ (giảm 5% so với cùng kỳ năm ngoái là 467 người). Lao động bình quân thực hiện năm 2022 là 461 người (giảm 2,9% so với kế hoạch là 475 người).

Trong năm 2022 đã thực hiện tuyển dụng 20 nhân sự có kinh nghiệm hoặc tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm chủ yếu bổ sung nhân lực cho các đơn vị sản xuất. Trong đó: 18 lao động chính thức (gồm 03 thạc sỹ và 15 kỹ sư); 02 lao động hợp đồng chuyên gia.

Thực hiện đúng và kịp thời chế độ hỗ trợ, động viên, thăm hỏi CBCNV của Công ty.

Hỗ trợ người lao động nhiễm Covid-19 theo quy định của EVN. Hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 trích từ nguồn phúc lợi của Công ty với mức 5 triệu đồng/người.

Thực hiện mua Bảo hiểm kết hợp năm 2022 cho CBCNV toàn Công ty (trong đó mua mức cao nhất cho CBCNV thường xuyên làm việc tại hiện trường).

Hoàn thành hồ sơ BHXH đối với toàn bộ CBCNV Đoàn KSTH làm công việc nặng nhọc; Hoàn thành thủ tục nghỉ hưu theo chế độ lao động nặng nhọc cho 06 công nhân khảo sát (bắt đầu nghỉ hưu từ 01/12/2022).

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2022 cho toàn thể CBCNV Công ty.



Cán bộ công nhân viên EVNPECC4 chụp ảnh trước sảnh Công ty

# 1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

## EVNPECC4 tổ chức Khóa đào tạo cán bộ quản lý cấp 3

Với mục tiêu nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ cán bộ quản lý cấp trung, EVNPECC4 đã phối hợp với Trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh (UEH) tổ chức “Khóa đào tạo cán bộ quản lý cấp 3” theo chương trình khung của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).

Khóa đào tạo cung cấp những kiến thức, kỹ năng quản trị Đơn vị, quản trị các mối quan hệ với các bên liên quan cho 48 học viên là các Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm; Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh; Trưởng Phòng/Phó Trưởng Phòng trực thuộc EVNPECC4 và các chức danh tương đương. Địa điểm đào tạo tại trụ sở chính của EVNPECC4, trong thời gian từ ngày 10/9/2022 đến ngày 08/10/2022.

Khóa học được tổ chức đúng với các nội dung, chương trình và mục tiêu đề ra, gồm 06 chuyên đề theo chương trình khung của EVN, do giảng viên Trường UEH giảng dạy và 02 chuyên đề thực tế của Công ty do Tổng giám đốc EVNPECC4 chia sẻ. Kết thúc khóa học, tất cả các học viên đều được cấp chứng chỉ và xếp loại giỏi, xuất sắc. Phát biểu bế giảng lớp học, Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Đông Phong - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh chúc mừng các học viên đã hoàn thành xuất sắc khóa học, đồng thời biểu dương những nỗ lực và sự cố gắng trong quá trình học tập của các học viên.



PGS.TS Trần Đăng Khoa và học viên tham gia Chuyên đề: Triển khai và thực thi chiến lược  
TGD Vũ Thành Danh chia sẻ với các học viên về 2 Chuyên đề thực tế: Quản trị tài chính DN và Quản trị điều hành DN

Thay mặt EVNPECC4, Ông Vũ Thành Danh - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty đánh giá cao tinh thần nỗ lực phấn đấu vươn lên trong học tập của toàn thể học viên khóa học và hy vọng các học viên tiếp tục nghiên cứu và vận dụng một cách sáng tạo những kiến thức, kỹ năng đã học để nâng cao chất lượng quản lý tại đơn vị mình phụ trách nói riêng và EVNPECC4 nói chung.



Lễ bế giảng Khóa đào tạo cán bộ quản lý cấp 3

## 1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

Văn hóa “Uống nước nhớ nguồn” thăm, chúc Tết các bậc Thân sinh Lãnh đạo Công ty và đơn vị trong EVNPECC4

Từ ngàn đời nay, truyền thống "Uống nước nhớ nguồn", "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây" luôn được gìn giữ và phát huy bởi biết bao thế hệ người dân Việt Nam. Đây cũng là nét đẹp văn hóa được chú trọng xây dựng trong chiến lược của EVNPECC4. Nhân dịp Tết nguyên đán Quý Mão 2023, Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị Công ty đã trực tiếp đến thăm, chúc Tết các bậc Thân sinh Lãnh đạo Công ty và Đơn vị.

Năm 2022 có rất nhiều biến động bất lợi, đặc biệt là vấn đề thị trường nhưng Ban Lãnh đạo Công ty, toàn thể CBCNV đã chủ động, linh hoạt, kiên cường, sáng tạo, đổi mới, vượt qua thách thức, về cơ bản hoàn thành các mục tiêu và kế hoạch SXKD đề ra. Công ăn việc làm, chế độ lương thưởng, phúc lợi của người lao động được đảm bảo. Công ty kiên định với chiến lược phát triển và đã bước đầu tạo nền tảng cơ bản cho sự phát triển trong tương lai, đặc biệt là chiến lược cán bộ. Với thành quả này, EVNPECC4 vinh dự là 01 trong 06 đơn vị EVN được đề nghị Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc.

Để có được thành quả này, EVNPECC4 ghi nhận, biểu dương sự đóng góp không ngừng nghỉ của Ban Lãnh đạo Công ty và các Đơn vị. Trân trọng, biết ơn công ơn nuôi dưỡng, đào tạo thành tài của các bậc Thân sinh của Lãnh đạo Công ty/Đơn vị, nhân dịp Xuân Quý Mão 2023, thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền đến thăm, chúc Tết Thân mẫu TV HĐQT - Tổng Giám đốc Vũ Thành Danh.

Dịp này, TV HĐQT - Tổng giám đốc Vũ Thành Danh đã đích thân trực tiếp đến thăm, gửi quà tặng các bậc Thân sinh Lãnh đạo Công ty và Đơn vị tại 12 tỉnh, thành trải dài khắp cả nước. Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Vũ Thành Danh gửi lời chúc sức khỏe đến các bậc Thân sinh Lãnh đạo Công ty và Đơn vị, chúc Xuân Quý Mão an khang, thịnh vượng, hạnh phúc, đạt được nhiều thắng lợi mới.



Tại TP Nha Trang, thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền đến thăm, chúc Tết Thân mẫu TV HĐQT - Tổng Giám đốc Vũ Thành

Tại TP Nha Trang, TV HĐQT - Tổng Giám đốc Vũ Thành Danh chúc Tết Thân mẫu Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền.



## 1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

EVNPECC4 tổ chức đào tạo nội bộ

Với tinh thần học tập từ những điều nhỏ, EVNPECC4 đã đẩy mạnh công tác hướng dẫn kỹ năng cho nhân viên. Những kỹ năng này hầu hết không được đào tạo chính thức trong trường học, nhưng lại thường xuyên sử dụng trong công việc hàng ngày.

Trong thời gian vừa qua, EVNPECC4 đã tổ chức đào tạo nội bộ về các kỹ năng mềm cho nhân viên như Kỹ năng xử lý và viết email, Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng sử dụng zalo trong công việc, Kỹ năng soạn thảo slide và thuyết trình, Kỹ năng thao tác word nâng cao để chuẩn hóa file hồ sơ đề án.



EVNPECC4 hướng dẫn kỹ năng mềm

EVNPECC4 còn xây dựng các nhóm tiên phong nghiên cứu công nghệ để nhanh chóng nắm bắt lĩnh vực mới. Các nhóm tổ chức tự nghiên cứu, tham gia các hội thảo chuyên ngành, cũng như triển khai thí điểm tại các dự án cụ thể. Kết quả nghiên cứu được báo cáo Công ty và sau đó nhân rộng triển khai đến các đơn vị. Các nhóm nghiên cứu sau đã được tổ chức: Nhóm nghiên cứu mô hình BIM, Nhóm nghiên cứu Điện gió ngoài khơi, Nhóm nghiên cứu năng lượng Hydro và chuyển dịch năng lượng.



EVNPECC4 tổ chức đào tạo nội bộ BIM

## 1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

### Hội thao kỷ niệm 46 năm ngày thành lập EVNPECC4

Hướng tới kỷ niệm 68 năm ngày Truyền thống ngành Điện lực Việt Nam và kỷ niệm 46 năm ngày thành lập EVNPECC4 (14/7/1976 - 14/7/2022), Công ty và Công đoàn Công ty đã phối hợp tổ chức Hội thao Công ty nhằm mục đích tiếp tục duy trì và phát triển phong trào thể thao, rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể chất trong CBCNV, tăng tình đoàn kết, giao lưu giữa các Đơn vị và đặc biệt có ý nghĩa trong dịp kỷ niệm 46 năm thành lập Công ty. Qua đó, phát hiện và tuyển chọn các Vận động viên tiêu biểu của Công ty ở các bộ môn.

Hội thao Công ty năm nay tổ chức cho 4 bộ môn thi đấu: Bóng bàn, Cầu lông, Quần vợt và Bóng đá, diễn ra từ ngày 29/7 đến ngày 31/7/2022. Hầu hết các bộ môn đều có chất lượng chuyên môn cao, tinh thần thi đấu nhiệt tình, đoàn kết và trung thực. Kết quả đạt được tổng cộng 42 giải thưởng cho tất cả các nội dung Đơn, Đôi và Tập thể.



Hình chụp toàn đoàn tham gia hội thao Công ty



Bộ môn Quần vợt



Bộ môn Cầu lông



Bộ môn Bóng đá

## 2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

### Tuần lễ Hồng EVN lần VIII “Vận trái tim - Một tấm lòng”

Tích cực hưởng ứng Tuần lễ hồng EVN lần thứ VIII, sáng nay (08/12), CBCNV EVNPECC4 thực hiện hoạt động hiến máu tình nguyện “Vận trái tim - Một tấm lòng” tại Trụ sở chính 11 Hoàng Hoa Thám, Nha Trang. Trong bối cảnh thời điểm cuối năm, các đơn vị thuộc EVNPECC4 đang trong giai đoạn nước rút hoàn thành nhiều dự án sản xuất kinh doanh quan trọng, tuy nhiên với tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực vì cộng đồng, CBCNV đã có mặt từ sáng sớm tham gia hiến máu, lần lượt cùng nhau đóng góp công sức vào hoạt động nhân đạo, xung kích vì cộng đồng ý nghĩa này. Hoạt động thêm lan tỏa mạnh mẽ với sự tham gia góp sức của CBCNV EVNPECC3 (Chi nhánh miền Trung).



CBCNV EVNPECC4 tham gia hoạt động hiến máu sáng 8/12 hưởng ứng Tuần lễ hồng EVN lần thứ VIII

Theo đó, 101 đơn vị máu từ CBCNV EVNPECC4 được Ban Chỉ đạo Vận động hiến máu tình nguyện tỉnh Khánh Hòa tiếp nhận, bổ sung những giọt máu “nghĩa tình” vào “ngân hàng máu”, kịp thời phục vụ công tác khám chữa bệnh, cứu người. Đây cũng là hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm 68 năm Ngày truyền thống ngành Điện lực Việt Nam (21/12/1954 - 21/12/2022), một hoạt động an sinh xã hội được tổ chức hàng năm của EVN được CBCNV EVNPECC4 hưởng ứng đều đặn.

“Vận trái tim - một tấm lòng” của CBCNV EVNPECC4 đã và đang tổ chức hàng năm, tự hào cùng các đơn vị công tác trong ngành Điện đồng lòng truyền đi những thông điệp yêu thương, chia sẻ sự quan tâm và ước muốn mọi bệnh nhân rồi sẽ khỏe mạnh, trở lại cuộc sống bình thường. Từ đó, EVNPECC4 cùng cộng đồng xây dựng một xã hội văn minh, tươi đẹp và giàu lòng nhân ái hơn nữa.

## 1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2022

### Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh EVNPECC4, nhiệm kỳ 2022-2027

Ngày 15/4 Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4, nhiệm kỳ 2022-2027 đã diễn ra thành công tốt đẹp. Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Công ty CP TVXD Điện 4 (Đoàn TN PECC4), nhiệm kỳ 2022-2027 là sự kiện chính trị đặc biệt của tuổi trẻ EVNPECC4.

Với khẩu hiệu hành động: Tuổi trẻ Đoàn Thanh niên EVNPECC4 “Đoàn kết – Trách nhiệm – Xung kích – Sáng tạo – Phát triển” trong nhiệm kỳ 2022-2027, Đoàn Thanh niên EVNPECC4 đã đề ra 10 chỉ tiêu, 4 nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, Đoàn Thanh niên phấn đấu có 1-2 đề tài, ý tưởng sáng kiến kỹ thuật thiết thực do đoàn viên làm chủ nhiệm đề tài. Hằng năm, thực hiện ít nhất 1 công trình (phần việc thanh niên tình nguyện); phấn đấu tỷ lệ thu hút, tập hợp thanh niên đạt trên 80%; phấn đấu 1-2 đoàn viên ưu tú được xem xét kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

Với tinh thần tập trung, dân chủ, đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Công ty, nhiệm kỳ 2022-2027 gồm 09 đồng chí. Với số phiếu tín nhiệm cao, đồng chí Huỳnh Văn Hào, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty nhiệm kỳ 2017-2022 được bầu giữ chức vụ Bí thư Đoàn Thanh niên Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.

Đại hội tiếp thu và lĩnh hội những phát biểu chỉ đạo của đ/c Chu Minh Phương – Phó bí thư phụ trách Thành đoàn Nha Trang và đ/c Trần Cao Hỷ – Đại diện Đảng ủy, Lãnh đạo Công ty CP TVXD Điện 4 đối với công tác Đoàn và phong trào Thanh niên của Đoàn Đoàn Thanh niên EVNPECC4 trong nhiệm kỳ vừa qua. Đồng thời, BCH nhiệm kỳ mới hứa quyết tâm, nỗ lực, phấn đấu hơn nữa để thực hiện hoàn thành xuất sắc những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong nhiệm kỳ 2022-2027.



Ra mắt Ban chấp hành Đoàn Thanh niên EVNPECC4 nhiệm kỳ 2022 - 2027

## 2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

### Tổ chức Đêm hội trăng rằm năm 2022 cho các cháu Thiếu nhi

Thực hiện chương trình hoạt động của Công đoàn Công ty năm 2022.

Được sự thống nhất của Lãnh đạo Công ty, ngày 10/9/2022 tại trụ sở chính 11 Hoàng Hoa Thám, Công đoàn đã phối hợp với Đoàn Thanh niên Công ty Cổ phần TVXD Điện 4 tổ chức Đêm hội trăng rằm nhân dịp Tết Trung thu để tạo sân chơi lành mạnh cho các cháu, để các cháu có được một mùa Trung thu thật tưng bừng và hứng khởi để bước vào một năm học mới.

Công tác chăm sóc, bồi dưỡng Thiếu niên, nhi đồng con của CBCNV Công ty luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc từ phía ban Lãnh đạo và Công đoàn Công ty.

Năm nay, với sự đầu tư kỹ lưỡng về kịch bản và nội dung chương trình, BTC đã mang đến cho các cháu Thiếu nhi một đêm Trung thu đậm nét văn hóa dân gian qua các trích đoạn cổ tích và sự tích quen thuộc và nhiều gian hàng trò chơi dân gian. Đặc biệt hơn nữa là màn trình diễn múa Lân Sư Rồng hết sức đẹp mắt và chuyên nghiệp. Tất cả tạo nên một mùa Trung thu thành công, đầy ý nghĩa đối với các cháu Thiếu nhi.



## 2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

“Tuổi trẻ hướng về biển, đảo quê hương” và Hành trình về Địa chỉ đỏ - Tàu không số C235

Được sự phê duyệt của Đảng ủy - Lãnh đạo Công an Tỉnh Khánh Hòa và Đảng ủy, Lãnh đạo Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4), sáng ngày 29/4/2022, Đoàn Thanh niên 02 đơn vị đã phối hợp cùng Thị đoàn Ninh Hòa, Hải đoàn 32 Cảnh sát biển tổ chức Chương trình Ngày Hội "Tuổi trẻ hướng về biển, đảo quê hương" tại TDP Đông Hà, P. Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa trao tặng quà cho các hộ ngư dân nghèo bám biển, trao quà tiếp sức đến trường cho con em ngư dân vượt khó học giỏi.



Đoàn Thanh Niên EVNPECC4 phối hợp tổ chức chương trình “Tuổi trẻ hướng về biển, đảo quê hương” và Hành trình về Địa chỉ đỏ - Tàu không số C235

Đây là chương trình chào mừng kỷ niệm 47 năm ngày giải phóng Quần đảo Trường Sa và 47 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Chương trình nhằm mục đích giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, bồi đắp lý tưởng cách mạng, tình yêu quê hương, biển đảo; nâng cao nhận thức trách nhiệm của đoàn viên thanh niên trong việc tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chương trình đã trao tặng:

- 30 suất quà (đèn pin, áo phao, cờ Tổ quốc, gói thuốc y tế) cho 30 hộ ngư dân nghèo bám biển;
- 20 suất quà tiếp sức đến trường cho con em ngư dân vượt khó học giỏi;
- 30 suất quà (gạo, mì tôm và nhu yếu phẩm cần thiết) cho 30 hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

## 2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

Chia sẻ hỗ trợ kịp thời đoàn viên công đoàn EVNPECC4 gặp khó khăn

Chiều 16/11/2022, Ban Thường vụ Công đoàn EVNPECC4 đã tổ chức buổi gặp mặt những Đoàn viên công đoàn, Người lao động (CĐV - NLĐ) có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, chia sẻ và hỗ trợ kịp thời CĐV - NLĐ.

Tại buổi gặp mặt, thay mặt Ban thường vụ Công đoàn Công ty, Đồng chí Trần Cao Hỷ - Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty chia sẻ với những khó khăn mà bản thân và gia đình CĐV - NLĐ đang gặp phải, ân cần thăm hỏi, động viên, gửi lời chúc sức khỏe và trao tiền hỗ trợ tới các trường hợp CĐV - NLĐ bị bệnh điều trị dài ngày, bệnh hiểm nghèo. Cũng trong chương trình này, Công đoàn EVNPECC4 tổ chức khen thưởng động viên 6 nhóm khảo sát địa hình, địa chất đang triển khai thực hiện 3 dự án tại hiện trường trong điều kiện công tác vô cùng khó khăn là dự án Du lịch Hoàn Cầu Long An, dự án ĐZ 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên, dự án Nước sạch Sông Đà.



Ông Trần Cao Hỷ - Chủ tịch Công đoàn Công Ty trao quà hỗ trợ cho đại diện các đơn vị

Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, Công đoàn Công ty, Đồng chí Trần Cao Hỷ chia sẻ với những khó khăn mà bản thân và gia đình các CĐV - NLĐ đang gặp phải. Đồng chí Trần Cao Hỷ đánh giá cao những nỗ lực vượt khó của các nhóm thực hiện khảo sát địa hình, địa chất dự án thời gian qua và tin tưởng các nhóm tiếp tục phấn đấu, hoàn thành tốt công tác được giao. Đồng thời, Đồng chí Trần Cao Hỷ cũng đề nghị BCH Công đoàn Công ty tiếp tục thường xuyên theo dõi, bổ sung ngay các trường hợp khó khăn như trên để kịp thời hỗ trợ, chia sẻ cùng CĐV - NLĐ. Những việc làm ý nghĩa này của tổ chức công đoàn sẽ là động lực giúp CĐV - NLĐ vượt qua khó khăn, yên tâm công tác, cống hiến và gắn bó lâu dài với EVNPECC4. Từ đó, góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn Công ty ngày càng vững mạnh, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của CĐV - NLĐ EVNPECC4.

## 2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

### Đoàn Thanh niên EVNPECC4 tham gia chương trình "Đông Ấm Cho Em" năm 2022

Với tinh thần tương thân tương ái và mong muốn được chia sẻ một phần với các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn phường Vinh Phước, tối ngày 02/12/2022, Đoàn Thanh niên EVNPECC4 tham gia cùng các cơ sở Đoàn Khối Thanh niên CNVC-LLVT thành phố Nha Trang thực hiện chương trình "Đông Ấm Cho Em" năm 2022.

Hành động thiết thực này nằm trong chương trình hoạt động Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi năm 2022 của các cơ sở Đoàn Khối Thanh niên CNVC-LLVT thuộc Thành đoàn Nha Trang thường xuyên duy trì tổ chức.

Theo đó, đại diện BTV Đoàn Thanh niên EVNPECC4 cùng BTV Thành đoàn Nha Trang, BCH các cơ sở Đoàn Khối Thanh niên CNVC-LLVT đã đến thăm và trao tặng 45 suất quà tới các em học sinh đang theo học tại lớp học tình thương Vinh Phước. Mỗi suất quà trị giá 300.000đ gồm gạo, sữa cùng các nhu yếu phẩm.



Đoàn Thanh niên EVNPECC4 tham gia chương trình "Đông Ấm Cho Em" năm 2022

Đây là lớp học tình thương đặc biệt với những trẻ em cơ nhỡ, thiếu may mắn được Thiếu tá Nguyễn Văn Tường, Đồn Biên phòng Cầu Bông thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh Khánh Hòa tổ chức kể từ năm 2004 nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng sống cho các em. Thay mặt các cơ sở Đoàn Khối Thanh niên CNVC-LLVT, đồng chí Phạm Ngọc Thạch - Bí thư Thành đoàn Nha Trang đã gửi lời động viên, chia sẻ, khích lệ tinh thần, mong muốn các em nỗ lực học tập để trở thành một người có ích và một tương lai tươi sáng hơn.

## 2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

### Thăm, tặng quà tết xã Sơn Lâm, huyện Khánh Sơn, Khánh Hòa

Sơn Lâm là một xã thuộc huyện miền núi Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa. Đời sống bà con nơi đây nhiều khó khăn. Trong đó, việc học tập giảng dạy của thầy cô, học sinh còn thiếu thốn. Ngày 04/01/2023, EVNPECC4 tham gia thăm, tặng quà cho Trường THCS Sơn Lâm và chúc Tết Đảng ủy, HĐND, UBND xã Sơn Lâm nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

Tham dự có đồng chí Trần Mộng Điệp - Phó Trưởng ban thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa (đơn vị trưởng Nhóm) cùng đại diện các đơn vị giúp đỡ xã Sơn Lâm gồm EVNPECC4, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Viện Hải Dương học Nha Trang, Công ty CN Hóa chất mỏ Nam Trung bộ.

Theo đó, đoàn thăm hỏi, chúc tết học sinh, giáo viên trường THCS Sơn Lâm và trao tặng 04 tivi 55 inch, 300 tập vở đáp ứng cần thiết cho việc giảng dạy, học tập. Những phần quà gửi tặng tuy nhỏ nhưng đầy thiết thực giúp động viên kịp thời các em học sinh, thầy cô trường THCS Sơn Lâm học tập, giảng dạy tốt hơn. Cũng nhân dịp Xuân Quý Mão 2023, đoàn thăm, chúc Tết, tặng quà Đảng ủy, HĐND, UBND xã Sơn Lâm. Tổng giá trị trao tặng đợt này trị giá hơn 63 triệu đồng.

Được biết, trong năm 2021, 6 đơn vị giúp đỡ cũng đã trao tặng 06 tivi vi 43 inch, 400 tập vở cho các em học sinh, giáo viên và tặng quà Đảng ủy, UBND, HĐND xã Sơn Lâm với tổng trị giá hơn 58 triệu đồng. Đây là hoạt động hướng về cộng đồng hết sức ý nghĩa đã và đang được EVNPECC4 cùng 5 đơn vị giúp đỡ tổ chức tại xã Sơn Lâm dịp Tết nguyên đán hàng năm. Sự hỗ trợ, chia sẻ của EVNPECC4 cùng các đơn vị với bà con nhân dân xã Sơn Lâm đã thể hiện tinh thần tương thân tương ái truyền thống của dân tộc.



EVNPECC4 cùng các đơn vị giúp đỡ tặng 300 tập vở, 4 tivi vi 55 inch cho đại diện trường THCS Sơn Lâm.



EVNPECC4 cùng các đơn vị giúp đỡ tặng quà tết Đảng ủy, HĐND, UBND xã Sơn Lâm.



## 2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

### Công Đoàn EVNPECC4 với công tác chăm lo đời sống Đoàn viên, người lao động

Công tác hỗ trợ, chăm lo Tết cho đoàn viên, người lao động được Công đoàn EVNPECC4, đặc biệt quan tâm. Nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần, Công đoàn Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực cho đoàn viên như: Thăm hỏi, hỗ trợ 8 đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn do đại dịch COVID-19 và lũ lụt khu vực miền Trung; Phối hợp với Chuyên môn thăm hỏi tặng quà Tết cho toàn thể CBCNV trong đó có người lao động đã nghỉ hưu với kinh phí 1.000.000đ/người; Hỗ trợ Tết cho toàn thể đoàn viên, người lao động theo chỉ đạo của Công đoàn Điện lực Việt Nam với kinh phí 300.000đ/người.

Ngoài ra, Công đoàn Công ty còn phối hợp Chuyên môn tổ chức đoàn kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh lao động, thăm hỏi, động viên và tặng quà cho công nhân khảo sát tại các công trường trong những ngày cận tết Nguyên đán 2022.

Tết Nguyên đán 2022, Văn phòng Công ty phối hợp Công đoàn đã phối hợp với chuyên môn tặng quà cho cho đoàn viên, Người lao động (kể cả người lao động đã nghỉ hưu) với kinh phí 490 triệu đồng.



Ông Trần Cao Hỳ - Chủ tịch Công đoàn trao tặng quà hỗ trợ tới đại diện các đơn vị trong Công ty.

## 2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

### Công đoàn EVNPECC4 tổ chức kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam

Sáng 20/10/2022 tại Khách sạn Havana - Nha Trang - Công đoàn EVNPECC4 giao cho Ban Nữ công tổ chức kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10/1930-20/10/2022).

Đến dự và chỉ đạo Hội nghị có các đ/c Lãnh đạo Công ty, Chủ tịch Công đoàn Công ty cùng 69 Nữ CNVC - LĐ tại trụ sở chính Công ty tham dự.

Tại Hội nghị, Ban Nữ công Công ty đã ôn lại truyền thống hào hùng về lịch sử phát triển của Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và ý nghĩa trọng đại của ngày thành lập Hội Phụ Nữ phản đế Việt Nam, tổ chức tiền thân Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ngày nay. Đồng thời, Ban Nữ công đã truyền thông một số nội dung trong sách "Phụ nữ EVN hội nhập và phát triển" do Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã phối hợp với Báo điện tử VTV - Đài truyền hình Việt Nam xây dựng và xuất bản.



Ban Nữ công EVNPECC4 tổ chức kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2022)

Tại Hội nghị, Tổng Giám đốc Công ty đánh giá cao những đóng góp của Nữ CNVC-LĐ trong hoạt động SXKD của Công ty trong thời gian qua và yêu cầu Ban Nữ công tiếp tục phát động sâu rộng các phong trào thi đua, nhất là phong trào 2 giỏi (giỏi việc nước, đảm việc nhà) trong Nữ CNVC-LĐ, cần xây dựng tiêu chí cụ thể để chị em phấn đấu đạt được và tổ chức khen thưởng những gương điển hình, tiến tiến trong phong trào 2 giỏi nêu trên.

Ngoài ra Ban Nữ công còn tổ chức sinh hoạt - Đố vui có thưởng cho toàn thể Nữ CNVC-LĐ Công ty và liên hoan giao lưu với lãnh đạo Công ty trong không khí thân mật, tạo nên sự đoàn kết, gắn bó mật thiết hơn trong Nữ CNVC-LĐ, nhằm động viên chị em cùng hăng hái thi đua lao động sản xuất, góp phần hoàn thành vượt mức nhiệm vụ SXKD của Công ty.

### 3. GẮN KẾT MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG

#### Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trước những thách thức từ biến đổi khí hậu Công ty luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu các tác động đến môi trường.

- Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Với đặc thù của đơn vị tư vấn, lao động “chất xám” đóng vai trò quan trọng, chi phí nguyên vật liệu để sản xuất và đóng gói chiếm một tỷ lệ nhỏ trong tổng chi phí của Công ty. Tuy nhiên, khi sử dụng nguyên vật liệu, Công ty luôn tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường.

- Nguồn năng lượng tiêu thụ trực tiếp của Công ty là điện sinh hoạt và nước sinh hoạt phục vụ nhu cầu làm việc, sinh hoạt hàng ngày của tập thể Người lao động. Công ty không có lượng nước tái chế và tái sử dụng.

- Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là một nhiệm vụ được thực hiện tốt tại Công ty thông qua các hành động thiết thực:

- + Lắp đặt các biển báo hướng dẫn sử dụng điện nước để tiết kiệm năng lượng
- + Duy trì thực hiện 5S trong toàn Công ty
- + Đảm bảo an toàn Vệ sinh lao động
- + Phòng chống cháy nổ



### 3. GẮN KẾT MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG

#### Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường



Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chấp hành, thực hiện nghiêm túc luật pháp và các quy định về môi trường.



Khi thực hiện dự án tại các địa phương, Công ty thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, không gây ô nhiễm, không làm ảnh hưởng xấu đến môi trường xung quanh.



Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty chưa từng bị phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.





## CHƯƠNG 6

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo kiểm toán độc lập	74
Bảng cân đối kế toán	75
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	79
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	80
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	82

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 được thành lập trên cơ sở chuyển Công ty Nhà nước là Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 4 thành Công ty Cổ phần.

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200385474, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 8 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 30 tháng 11 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp.

Trụ sở chính

Địa chỉ : Số 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa  
Điện thoại : (0258) 3563 999  
Fax : (0258) 3 563 888  
Website : www.pecc4.vn

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên Đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh phía Bắc	Lô số 3 – TT4 – ngõ 183 – phố Hoàng Văn Thái – phường Khương Trung – quận Thanh Xuân – Thành phố Hà Nội
Chi nhánh phía Nam	46/9 Trần Quý Khoách – phường Tân Định – quận 1 – thành phố Hồ Chí Minh

Hoạt động kinh doanh của Công ty là: Tư vấn thiết kế công trình lưới điện, điện chiếu sáng. Lập quy hoạch phát triển điện các tỉnh, thành phố, quận, huyện. Khảo sát địa hình, địa chất công trình. Tư vấn lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật, lập tổng mức đầu tư, tổng dự toán, dự toán công trình, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu. Giám sát thi công xây dựng công trình lưới điện, công trình công nghiệp, dân dụng, thủy lợi. Tư vấn thiết kế công trình đường bộ đến cấp 3, thiết kế kết cấu công trình dân dụng cấp 3 đến 6 tầng, công trình công nghiệp cấp 4, thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp đến cấp 3. Tư vấn thẩm tra báo cáo đầu tư, dự án đầu tư, thẩm tra thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công, tổng mức đầu tư, tổng dự toán, dự toán, hồ sơ mời thầu công trình xây dựng.

### Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

#### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Cao Quyền	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2022
Ông Vũ Thành Danh	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2022
Ông Trần Trương Hàn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 8 năm 2022
Ông Nguyễn Chí Quang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 8 năm 2022
Ông Trần Cao Hỷ	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2018
Ông Trần Hoài Nam	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2022
Ông Lâm Du Sơn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2022

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tt)

### Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Minh Hải	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2021
Ông Nguyễn Duy Quốc Việt	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 4 năm 2018
Bà Nguyễn Thị Hải Yến	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020

### Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vũ Thành Danh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2022
Ông Lê Cao Quyền	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2022
	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ Tổng Giám đốc	
Ông Vương Anh Dũng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 5 năm 2022
Ông Trần Cao Hỷ	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2019
Ông Nguyễn Xuân Phương	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 3 năm 2020
Bà Trần Lê Thanh Bình	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 5 năm 2022

### Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vũ Thành Danh	Quyền Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2022
Ông Lê Cao Quyền	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2022
	Thực hiện chức trách, nhiệm vụ Tổng Giám đốc	

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>263.762.769.050</b>	<b>211.934.817.411</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>50.994.129.106</b>	<b>69.763.781.808</b>
1. Tiền	111		5.994.129.106	11.763.781.808
2. Các khoản tương đương tiền	112		45.000.000.000	58.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>19.000.000.000</b>	<b>16.000.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	19.000.000.000	16.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>184.726.825.774</b>	<b>119.059.111.287</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3a	182.332.262.147	121.632.937.147
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	5.298.014.764	2.530.612.477
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	6.097.695.360	3.367.858.160
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(9.001.146.497)	(8.472.296.497)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>8.228.553.796</b>	<b>6.651.286.964</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.7	8.228.553.796	6.651.286.964
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>813.260.374</b>	<b>460.637.352</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	813.260.374	460.637.352
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tt)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>142.196.821.860</b>	<b>142.197.173.274</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>238.818.300</b>	<b>248.248.300</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.3b	1.689.581.121	1.689.581.121
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	82.000.000	91.430.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	V.6	(1.532.762.821)	(1.532.762.821)
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>28.444.712.367</b>	<b>29.150.550.613</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	12.754.619.473	13.393.984.437
- Nguyên giá	222		48.345.038.428	47.216.320.979
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(35.590.418.955)	(33.822.336.542)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	15.690.092.894	15.756.566.176
- Nguyên giá	228		23.058.241.083	22.283.741.083
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.368.148.189)	(6.527.174.907)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>425.149.091</b>	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		425.149.091	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>110.746.654.910</b>	<b>110.941.640.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		103.850.000.000	103.850.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		7.091.640.000	7.091.640.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(194.985.090)	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>2.341.487.192</b>	<b>1.856.734.361</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		2.341.487.192	1.856.734.361
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>405.959.590.910</b>	<b>354.131.990.685</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tt)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

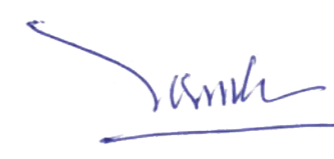
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C- NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>150.620.572.982</b>	<b>136.435.552.714</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		150.620.572.982	136.435.552.714
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	29.525.115.406	27.070.365.331
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	23.967.675.036	31.610.749.610
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	9.729.442.439	7.745.766.017
4. Phải trả người lao động	314	V.15	76.361.399.481	59.846.883.422
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	314.446.000	1.423.797.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	6.959.875.256	3.084.448.781
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	3.762.619.364	5.653.542.553
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tt)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D- VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>255.339.017.928</b>	<b>217.696.437.971</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>255.339.017.928</b>	<b>217.696.437.971</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	198.460.160.000	177.268.690.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		198.460.160.000	177.268.690.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.19	(745.850.060)	(745.850.060)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	15.750.789.352	5.875.038.697
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	41.873.918.636	35.298.559.334
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		354.703.874	35.298.559.334
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		41.519.214.762	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>405.959.590.910</b>	<b>354.131.990.685</b>

Nhà Trang, ngày 28 tháng 02 năm 2023



Nguyễn Vũ Anh Thơ  
Người lập

Trần Lê Thanh Bình  
Kế toán trưởngVu Thanh Danh  
Quyển Tổng Giám đốc

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	299.704.889.470	291.923.781.679
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		299.704.889.470	291.923.781.679
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	210.253.283.014	205.365.863.385
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		89.451.606.456	86.557.918.294
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	20.109.067.796	12.632.287.684
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	236.103.717	54.770.791
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	60.844.821.237	57.651.453.701
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		48.479.749.298	41.483.981.486
11. Thu nhập khác	31	VI.6	496.765.442	7.637.000
12. Chi phí khác	32	VI.7	1.271.708.042	49.954.545
13. Lợi nhuận khác	40		(774.942.600)	(42.317.545)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		47.704.806.698	41.441.663.941
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	6.185.591.936	6.171.125.888
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		41.519.214.762	35.270.538.053
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8a	2.099	1.587
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8a	2.099	1.587

Nha Trang, ngày 28 tháng 02 năm 2023

  
Nguyễn Vũ Anh Tho  
Người lập

  
Trần Lê Thanh Bình  
Kế toán trưởng

  
  
Quyền Tổng Giám đốc

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>47.704.806.698</b>	<b>41.441.663.941</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9, 10	4.816.645.152	4.447.668.563
- Các khoản dự phòng	03	V.2b, 6	723.835.090	5.991.048.788
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, 6	(20.293.435.351)	(12.582.333.139)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>32.951.851.589</b>	<b>39.298.048.153</b>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(66.000.813.939)	2.097.370.589
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	V.7	(1.577.266.832)	(2.915.037.161)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		16.728.852.218	(15.297.399.764)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	V.8	(837.375.853)	(514.906.123)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(6.838.500.697)	(5.468.661.250)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.18	11.920.000	11.920.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(5.779.477.994)	(2.234.279.930)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(31.340.811.508)</b>	<b>14.977.054.514</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(4.535.955.997)	(5.971.627.997)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.6	213.067.339	(49.954.545)
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2a	(13.000.000.000)	(16.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2a	10.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	19.894.047.464	12.236.728.781
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>12.571.158.806</b>	<b>(9.784.853.761)</b>



# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tt)

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(18.769.652.702)</b>	<b>5.192.200.753</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>69.763.781.808</b>	<b>64.571.581.055</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>50.994.129.106</b>	<b>69.763.781.808</b>

Nguyễn Vũ Anh Tho  
Người lập

Trần Lê Thanh Bình  
Kế toán trưởng

Nhà Trang, ngày 28 tháng 02 năm 2023

Wũ Thành Danh  
Quyền Tổng Giám đốc

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

## I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ tư vấn.

### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Tư vấn, khảo sát và thiết kế điện.

### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

### 5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Lợi nhuận năm nay tăng so với năm trước do cổ tức nhận được từ hoạt động đầu tư góp vốn tăng so với năm trước.

### 6. Cấu trúc Công ty

#### Công ty liên kết

Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn có trụ sở chính tại Tầng 7, khách sạn Biệt Điện, 01 Ngô Quyền, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Hoạt động kinh doanh chính của công ty liên kết này là sản xuất và kinh doanh điện. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty liên kết này là 31%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ phần sở hữu tương đương với tỷ lệ vốn góp.

#### Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh phía Bắc	Lô số 3 – TT4 – ngõ 183 – phố Hoàng Văn Thái – phường Khương Trung – quận Thanh Xuân – thành phố Hà Nội
Chi nhánh phía Nam	46/9 Trần Quý Khoách – phường Tân Định – quận 1 – thành phố Hồ Chí Minh

### 7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

### 8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 439 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 451 nhân viên).

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

## III. CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### 2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### 3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

### 4. Các khoản đầu tư tài chính

#### Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

#### Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

#### Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

#### Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

## Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chi được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ vốn điều lệ của Công ty so với tổng vốn điều lệ thực góp tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

## 5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

## 6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chỉ bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

## 7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ dụng cụ và chi phí khác. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

## Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

## Chi phí khác

Chi phí sửa chữa, chi phí khác phát sinh được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

## 8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 25
Máy móc và thiết bị	03 – 08
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05

## 9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

## **Quyền sử dụng đất**

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đến bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao trong thời gian sử dụng. Quyền sử dụng đất lâu dài không tính khấu hao.

Quyền sử dụng đất lâu dài nhận bàn giao từ Công ty Nhà Nước được xác định theo Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2005.

## **Chương trình phần mềm máy tính**

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 năm đến 5 năm.

## **10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt) để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

## **11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

## **12. Vốn chủ sở hữu**

### **Vốn góp của chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

### **Cổ phiếu quỹ**

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục "Thặng dư vốn cổ phần".

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

## **13. Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quy theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và Quyết định Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức.

## **14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

### **Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

### **Tiền lãi**

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

### **Cổ tức và lợi nhuận được chia**

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

## **15. Hợp đồng xây dựng**

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy:

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Công ty tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

## 16. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

## 17. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

### Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

### Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp;
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

# BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

## 18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

## 19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

#### 1. Tiền và các khoản đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	601.717.000	416.665.000
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	5.392.412.106	11.347.116.808
Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	45.000.000.000	58.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>50.994.129.106</b>	<b>69.763.781.808</b>

#### 2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

##### 2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn từ 6 tháng đến 12 tháng.

##### 2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số đầu năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
<b>Đầu tư vào công ty liên kết</b>	<b>103.850.000.000</b>	-	<b>103.850.000.000</b>	-
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn <sup>(i)</sup>	103.850.000.000	-	103.850.000.000	-
<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>	<b>7.091.640.000</b>	<b>(194.985.090)</b>	<b>7.091.640.000</b>	-
Công ty Cổ phần Điện Sơn Giang <sup>(ii)</sup>	5.000.000.000	-	5.000.000.000	-
Công ty Cổ phần EVN Quốc tế <sup>(iii)</sup>	1.050.000.000	-	1.050.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Khánh Hòa – Hà Nội <sup>(iv)</sup>	1.041.640.000	(194.985.090)	1.041.640.000	-
<b>Cộng</b>	<b>110.941.640.000</b>	<b>(194.985.090)</b>	<b>110.941.640.000</b>	-

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

(ii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6000884487 thay đổi lần thứ 10 ngày 14 tháng 10 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn 31% vốn điều lệ. Trong năm, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn trả cổ tức bằng 781.454 cổ phiếu. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 20.317.826 cổ phiếu, tương đương 31% vốn điều lệ (số đầu năm là 19.536.372 cổ phiếu, tương đương 31% vốn điều lệ).

(iii) Công ty nắm giữ 500.000 cổ phiếu, tương đương 6,46% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Điện Sơn Giang.

(iii) Công ty nắm giữ 105.000 cổ phiếu, tương đương 0,29% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần EVN Quốc tế.

(iii) Công ty nắm giữ 104.164 cổ phiếu, tương đương 0,86% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Khánh Hòa – Hà Nội.

#### Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

#### Tình hình hoạt động của công ty liên kết

Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn đang hoạt động kinh doanh bình thường với lợi nhuận sau thuế năm nay tăng mạnh so với năm trước.

#### Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	-	-
Trích lập dự phòng bổ sung	194.985.090	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>194.985.090</b>	-

#### Giao dịch với công ty liên kết

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Nhận cổ tức bằng tiền	15.627.847.018	9.303.034.500
Số lượng cổ phiếu thưởng được chia	781.454	930.303
Doanh thu khảo sát thiết kế	120.370.370	-

### 3. Phải thu ngắn hạn/dài hạn của khách hàng

#### 3a. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	<b>114.120.503.930</b>	<b>62.830.428.609</b>
Ban Quản lý dự án các công trình Điện Miền Trung	50.651.989.732	31.557.857.838
Ban Quản lý dự án các công trình Điện Miền Nam	15.212.150.600	4.430.049.527
Ban Quản lý dự án Điện 3	13.755.062.999	-
Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Bắc	8.117.293.693	9.139.000.665
Ban Quản lý dự án Điện 2	6.482.313.604	-
Ban Quản lý dự án Truyền tải điện	4.814.437.017	7.233.923.910
Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát	3.214.976.366	-
Công ty Nhiệt điện Uông Bí	2.965.314.242	482.649.200

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ban Quản lý dự án Điện 1	2.645.176.985	5.044.916.471
Công ty Nhiệt điện Duyên Hải	1.352.891.836	-
Ban Quản lý dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân	1.137.467.759	373.363.922
Ban Quản lý dự án Điện nông thôn Miền Trung	953.905.244	953.905.244
Tổng công ty Phát điện 1	787.670.262	787.670.262
Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4	656.856.000	-
Ban Quản lý dự án Lưới điện Thành phố Hồ Chí Minh	396.958.003	486.778.261
Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân	323.000.000	-
Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia	214.752.163	-
Ban Quản lý dự án Lưới điện Miền Trung	178.535.408	178.535.408
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	149.852.341	4.636.710
Công ty Truyền Tải Điện 1	109.899.676	-
Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn	-	1.798.558.791
Công ty Phát triển Thủy điện Sê San	-	358.582.400
<b>Phải thu các khách hàng khác</b>	<b>68.211.758.217</b>	<b>58.802.508.538</b>
Công ty TNHH Điện mặt trời Trung Nam Thuận Nam	24.122.825.360	25.897.825.360
Các khách hàng khác	44.088.932.857	32.904.683.178
<b>Cộng</b>	<b>182.332.262.147</b>	<b>121.632.937.147</b>

### 3b. Phải thu dài hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	<b>156.818.300</b>	<b>156.818.300</b>
Ban Quản lý dự án Thủy điện 2	156.818.300	156.818.300
<b>Phải thu các khách hàng khác</b>	<b>1.532.762.821</b>	<b>1.532.762.821</b>
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Nho Quế	1.532.762.821	1.532.762.821
<b>Cộng</b>	<b>1.689.581.121</b>	<b>1.689.581.121</b>

### 4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Xây dựng và Đầu tư	2.244.951.536	-
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Năng lượng Hà Nội	400.000.000	400.000.000
Công ty TNHH Xây dựng Lê Nguyễn	397.101.100	397.101.100
Các nhà cung cấp khác	2.255.962.128	1.733.511.377
<b>Cộng</b>	<b>5.298.014.764</b>	<b>2.530.612.477</b>

### 5. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác

#### 5a. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	581.879.451	-	395.558.903	-
Tạm ứng	789.940.412	-	2.638.731.260	-
Phải thu người lao động	458.000.000	-	26.000.000	-
Các khoản phải thu khác	4.267.875.497	-	307.567.997	-
<b>Cộng</b>	<b>6.097.695.360</b>	<b>-</b>	<b>3.367.858.160</b>	<b>-</b>

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### 5b. Phải thu dài hạn khác

Khoản ký quỹ, ký cược dài hạn.

### 6. Nợ xấu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Thời gian quá hạn	Giá gốc
Công ty Cổ phần Thủy điện La Ngâu	Trên 3 năm	2.481.247.709	-	Trên 3 năm 2.481.247.709
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Nho Quế	Trên 3 năm	1.532.762.821	-	Trên 3 năm 1.532.762.821
Công ty TNHH Điện Xekaman 3	Trên 3 năm	1.854.482.023	-	Trên 3 năm 1.854.482.023
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng điện Hải Xuân VNECO	Trên 3 năm	1.250.878.691	-	Trên 3 năm 1.250.878.691
Tổng cục Năng lượng - Bộ Công thương	Trên 3 năm	1.197.720.894	-	Trên 3 năm 1.197.720.894
Các khách hàng khác	Trên 3 năm	2.216.817.180	-	Trên 3 năm 1.687.967.180
<b>Cộng</b>		<b>10.533.909.318</b>	<b>-</b>	<b>10.005.059.318</b>

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Nợ phải thu ngắn hạn	Nợ phải thu dài hạn	Cộng
Số đầu năm	8.472.296.497	1.532.762.821	10.005.059.318
Trích lập dự phòng bổ sung	528.850.000	-	528.850.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>9.001.146.497</b>	<b>1.532.762.821</b>	<b>10.533.909.318</b>

### 7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	410.891.202	-	400.491.555	-
Công cụ, dụng cụ	198.806.820	-	203.228.273	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	7.618.855.774	-	6.047.567.136	-
<b>Cộng</b>	<b>8.228.553.796</b>	<b>-</b>	<b>6.651.286.964</b>	<b>-</b>

### 8. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn

#### 8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí thường niên phần mềm	674.760.374	460.637.352
Chi phí thuê văn phòng	116.000.000	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	22.500.000	-
<b>Cộng</b>	<b>813.260.374</b>	<b>460.637.352</b>

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### 8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	1.750.879.285	1.741.143.071
Chi phí sửa chữa	582.120.772	-
Các chi phí trả trước dài hạn khác	8.487.135	115.591.290
<b>Cộng</b>	<b>2.341.487.192</b>	<b>1.856.734.361</b>

### 9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà xưởng, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	11.167.591.541	13.893.120.887	19.494.395.206	2.661.213.345	47.216.320.979
Mua trong năm	-	1.396.500.000	730.000.000	1.209.806.906	3.336.306.906
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(2.207.589.457)	-	(2.207.589.457)
<b>Số cuối năm</b>	<b>11.167.591.541</b>	<b>15.289.620.887</b>	<b>18.016.805.749</b>	<b>3.871.020.251</b>	<b>48.345.038.428</b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	394.989.091	11.750.906.404	7.663.809.022	1.384.471.802	21.194.176.319
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	6.833.676.950	12.234.403.264	13.007.191.630	1.747.064.698	33.822.336.542
Khấu hao trong năm	577.362.936	692.228.242	2.152.250.665	553.830.027	3.975.671.870
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(2.207.589.457)	-	(2.207.589.457)
<b>Số cuối năm</b>	<b>7.411.039.886</b>	<b>12.926.631.506</b>	<b>12.951.852.838</b>	<b>2.300.894.725</b>	<b>35.590.418.955</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	4.333.914.591	1.658.717.623	6.487.203.576	914.148.647	13.393.984.437
<b>Số cuối năm</b>	<b>3.756.551.655</b>	<b>2.362.989.381</b>	<b>5.064.952.911</b>	<b>1.570.125.526</b>	<b>12.754.619.473</b>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

### 10. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	16.557.463.000	5.726.278.083	22.283.741.083
Mua trong năm	-	774.500.000	774.500.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>16.557.463.000</b>	<b>6.500.778.083</b>	<b>23.058.241.083</b>
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	341.156.100	3.552.973.483	3.894.129.583
<b>Giá trị hao mòn</b>			
Số đầu năm	2.785.535.741	3.741.639.166	6.527.174.907
Khấu hao trong năm	182.446.992	658.526.290	840.973.282
<b>Số cuối năm</b>	<b>2.967.982.733</b>	<b>4.400.165.456</b>	<b>7.368.148.189</b>

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	13.771.927.259	1.984.638.917	15.756.566.176
<b>Số cuối năm</b>	<b>13.589.480.267</b>	<b>2.100.612.627</b>	<b>15.690.092.894</b>
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

### 11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng nhà xưởng thiết kế tại 38 Lê Thành Phương, chi tiết như sau:  
**Số tiền (VND)**

Số đầu năm	-
Phát sinh trong năm	425.149.091
<b>Số cuối năm</b>	<b>425.149.091</b>

### 12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>1.635.291.328</b>	<b>3.747.789.180</b>
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	1.635.291.328	3.747.789.180
<b>Phải trả các nhà cung cấp khác</b>	<b>27.889.824.078</b>	<b>23.322.576.151</b>
Công ty TNHH Dịch vụ Điện Tokyo	12.975.226.598	-
Công ty Cổ phần Xây dựng Lũng Lô 9	1.704.564.581	4.769.721.059
Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng Liên Việt	-	2.960.727.273
Các nhà cung cấp khác	13.210.032.899	15.592.127.819
<b>Cộng</b>	<b>29.525.115.406</b>	<b>27.070.365.331</b>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

### 13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Trả trước của các bên liên quan</b>	<b>2.786.317.433</b>	<b>11.488.741.496</b>
Ban Quản lý dự án Điện lực Miền Nam	1.494.889.774	1.597.579.000
Ban Quản lý dự án Thủy Điện 2	699.052.326	699.052.326
Ban Quản lý dự án Nhiệt điện 3	298.457.417	733.962.171
Công ty Truyền tải điện 3	197.843.823	833.878.323
Công ty Truyền tải điện 4	64.860.345	64.860.345
Công ty Lưới điện cao thế Thành phố Hồ Chí Minh	31.213.748	31.213.748
Ban Quản lý dự án Điện 3	-	6.760.636.942
Ban Quản lý dự án Điện 2	-	525.751.075
Công ty Truyền tải điện 1	-	241.807.566
<b>Trả trước của các khách hàng khác</b>	<b>21.181.357.603</b>	<b>20.122.008.114</b>
Các khách hàng khác	21.181.357.603	20.122.008.114
<b>Cộng</b>	<b>23.967.675.036</b>	<b>31.610.749.610</b>



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### 14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	4.875.014.181	20.658.399.960	(17.792.894.777)	7.740.519.364
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.265.112.836	6.185.591.936	(6.838.500.697)	1.612.204.075
Thuế thu nhập cá nhân	605.639.000	5.390.304.144	(5.619.224.144)	376.719.000
Thuế nhà thầu	-	327.658.590	(327.658.590)	-
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	5.212.323	(5.212.323)	-
Lệ phí môn bài	-	3.000.000	(3.000.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>7.745.766.017</b>	<b>32.570.166.953</b>	<b>(30.586.490.531)</b>	<b>9.729.442.439</b>

#### Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng của dịch vụ tư vấn thiết kế, khảo sát là 10%.

Từ tháng 2/2022 đến tháng 12/2022, thuế suất thuế giá trị gia tăng của dịch vụ tư vấn thiết kế, khảo sát giảm xuống còn 8% theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022.

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	47.704.806.698	41.441.663.941
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	84.000.000	72.000.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	47.788.806.698	41.513.663.941
Thu nhập được miễn thuế	(16.860.847.018)	(10.658.034.500)
Thu nhập tính thuế	30.927.959.680	30.855.629.441
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>6.185.591.936</b>	<b>6.171.125.888</b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

#### Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

#### Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

### 15. Phải trả người lao động

Số dư tại ngày cuối năm là quỹ lương chưa chi hết cho người lao động.

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### 16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công tác thực hiện dự án	-	1.100.000.000
Chi phí tiền ăn ca	314.446.000	323.797.000
<b>Cộng</b>	<b>314.446.000</b>	<b>1.423.797.000</b>

### 17. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>1.659.879.935</b>	<b>1.659.879.935</b>
Tập đoàn điện lực Việt Nam - Lãi trái phiếu phải trả	1.659.879.935	1.659.879.935
<b>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>5.299.995.321</b>	<b>1.424.568.846</b>
Kinh phí công đoàn	947.057.237	937.398.411
Phải trả về cổ phần hóa	2.100.000	2.100.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	70.673.841	70.673.841
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng điện Hòa Bình	3.920.800.000	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	359.364.243	414.396.594
<b>Cộng</b>	<b>6.959.875.256</b>	<b>3.084.448.781</b>

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

### 18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích từ lợi nhuận	Tiền thưởng từ UBND tỉnh Khánh Hòa	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	3.930.152.605	1.410.821.522	11.920.000	(1.971.320.000)	3.381.574.127
Quỹ phúc lợi	1.298.389.948	2.116.232.283	-	(3.033.576.994)	381.045.237
Quỹ thưởng Ban điều hành	425.000.000	349.581.000	-	(774.581.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>5.653.542.553</b>	<b>3.876.634.805</b>	<b>11.920.000</b>	<b>(5.779.477.994)</b>	<b>3.762.619.364</b>

### 19. Vốn chủ sở hữu

#### 19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

#### 19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 09 tháng 6 năm 2022 đã thông qua Nghị quyết về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông hiện hữu. Mục đích phát hành là trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, để tái đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh (xây dựng nhà xưởng thiết kế tại 38 Lê Thành Phương). Tổng mệnh giá cổ phiếu dự kiến phát hành là 21.194.820.000 VND, tỷ lệ phát hành là 12%, tỷ lệ thực hiện quyền là 100:12. Sau khi thực hiện xong phương án phát hành, vốn điều lệ của Công ty đã tăng từ 177.268.690.000 VND lên thành 198.460.160.000 VND. Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 19 ngày 30 tháng 11 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp do tăng vốn điều lệ.

Chi tiết vốn góp theo cổ đông lớn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	142.193.880.000	126.958.830.000
Các cổ đông khác	56.266.280.000	50.309.860.000
<b>Cộng</b>	<b>198.460.160.000</b>	<b>177.268.690.000</b>

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### 19c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	19.846.016	17.726.869
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	19.846.016	17.726.869
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(64.523)	(64.523)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	19.781.493	17.662.346

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu là 10.000 VND.

### 19d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 09 tháng 6 năm 2022 như sau:

	Số tiền (VND)
• Trích quỹ đầu tư phát triển	9.875.750.655
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.527.053.805
• Trích quỹ thưởng Ban điều hành	349.581.000
• Chia cổ tức bằng phát hành cổ phiếu	21.191.470.000

**Cộng** **34.943.855.460**

### 20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

#### 20a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền chi có 42.616,98 USD (số đầu năm là 360,74 USD).

#### 20b. Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Thủy điện Nho Quế 1	6.037.929.873	6.037.929.873
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc	5.919.992.822	5.919.992.822
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai	5.318.864.000	5.318.864.000
Công ty Cổ phần Năng lượng Nhân Luật	3.054.527.900	3.054.527.900
Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình Ngầm	2.969.910.000	2.969.910.000
Công ty Cổ phần Hoàng Anh - Ban Mê	2.920.004.170	2.920.004.170
Các khách hàng khác	2.971.874.655	2.971.874.655

**Cộng** **29.193.103.420** **29.193.103.420**

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a. Tổng doanh thu

Doanh thu hoạt động khảo sát, thiết kế.

#### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2b, Công ty còn phát sinh các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty liên kết như sau:

	Năm nay	Năm trước
Ban Quản lý dự án Điện 1	3.017.054.340	22.661.383.081
Ban Quản lý dự án Điện 2	12.903.725.425	3.697.463.061
Ban Quản lý dự án Điện 3	65.621.650.299	12.092.379.433

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Năm nay	Năm trước
Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	61.739.566.315	46.093.779.752
Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Nam	32.463.600.582	20.069.058.189
Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Bắc	21.193.423.302	18.465.596.406
Ban Quản lý dự án Truyền Tải Điện – Chi nhánh Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc Gia	10.112.237.368	10.950.950.727
Ban Quản lý dự án Điện lực Miền Nam	649.256.932	5.212.572.018
Ban Quản lý dự án Lưới điện thành phố Hồ Chí Minh	279.270.375	4.061.492.518
Công ty Thủy điện Buôn Kuop	1.031.073.493	2.616.729.000
Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân	937.548.383	1.072.545.181
Tổng Công ty Phát điện 3	-	584.715.827
Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn	3.063.541.500	562.907.250
Công ty Nhiệt điện Uông Bí	3.069.285.714	438.772.000
Ban Quản lý dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân	1.035.424.024	338.068.657
Công ty Phát triển Thủy điện Sê San	457.880.000	325.984.000
Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4	777.270.800	222.765.200
Công ty Truyền tải Điện 1	469.745.400	(317.664.856)
Công ty Truyền tải Điện 3	2.932.069.660	-
Ban Quản lý dự án Nhiệt điện 3	403.245.142	-
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	268.917.835	-
Công ty Nhiệt điện Duyên Hải	1.623.470.203	-
Công ty Thủy điện Huội Quảng-Bản Chất	2.976.829.968	-
Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia	198.844.595	-
Công ty Thủy điện Trị An	790.020.909	-
Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	3.449.649	-

### 2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hoạt động khảo sát thiết kế

### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	3.219.520.994	1.974.253.184
Cổ tức, lợi nhuận được chia	16.860.847.018	10.658.034.500
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	28.699.784	-

**Cộng** **20.109.067.796** **12.632.287.684**

### 4. Chi phí tài chính

	Số cuối năm	Số đầu năm
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	41.118.627	54.770.791
Dự phòng tổn thất đầu tư	194.985.090	-

**Cộng** **236.103.717** **54.770.791**

### 5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	25.908.727.252	24.874.227.283
Chi phí vật liệu quản lý	867.542.631	1.043.547.654
Chi phí khấu hao tài sản cố định	383.933.803	285.758.631
Thuế, phí và lệ phí	28.212.323	14.712.323
Dự phòng phải thu khó đòi	528.850.000	5.991.048.788

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Năm nay	Năm trước
Chi phí dịch vụ mua ngoài	960.332.463	1.121.131.984
Các chi phí khác	32.167.222.765	24.321.027.038
<b>Cộng</b>	<b>60.844.821.237</b>	<b>57.651.453.701</b>

### 6. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	213.067.339	-
Tiền phạt vi phạm hợp đồng	283.698.103	-
Thu từ bồi hoàn chi phí đào tạo của người lao động	-	7.637.000
<b>Cộng</b>	<b>496.765.442</b>	<b>7.637.000</b>

### 7. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thanh lý tài sản cố định	-	49.954.545
Phạt do vi phạm hợp đồng	1.271.708.042	-
<b>Cộng</b>	<b>1.271.708.042</b>	<b>49.954.545</b>

### 8. Lãi trên cổ phiếu

#### 8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	41.519.214.762	35.270.538.053
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(3.527.053.805)
Trích thưởng Ban quản lý điều hành	-	(349.581.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	41.519.214.762	31.393.903.248
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	19.781.493	19.781.493
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>2.099</b>	<b>1.587</b>

#### 8b. Thông tin khác

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 Công ty đã tăng vốn điều lệ từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm 2021. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước đã được điều chỉnh lại do ảnh hưởng của sự kiện này. Ngoài ra, lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước cũng được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban điều hành khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Các điều chỉnh này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 1.997 VND xuống còn 1.587 VND.

### 9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	8.937.917.221	9.736.703.617
Chi phí nhân công	152.404.277.944	146.318.984.014
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.816.645.152	4.447.668.563
Chi phí dịch vụ mua ngoài	52.302.639.820	49.975.631.570
Chi phí khác	54.207.912.752	55.351.617.815
<b>Cộng</b>	<b>272.669.392.889</b>	<b>265.830.605.579</b>

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

### VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Các khoản cam kết

Theo Nghị quyết số 1938/NQ-HĐQT ngày 20/12/2011 của Hội đồng quản trị về việc “thông qua cam kết hỗ trợ vay vốn Dự án Thủy điện Srêpôk 4A của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn”, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 thông qua cam kết hỗ trợ vay vốn Dự án Thủy điện Srêpôk 4A của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn như sau:

- Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 sẽ không chuyển nhượng các cổ phần của Công ty nếu chưa được sự đồng ý trước của Bên cho vay kể từ ngày cam kết chứng nhận này cho tới khi toàn bộ số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng được hoàn trả hết;

- Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 sẽ cùng với các cổ đông liên quan tới EVN và các cổ đông cá nhân góp vốn vào Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn theo hình thức góp vốn hoặc các khoản vay bổ sung, để đảm bảo sự thiếu hụt về tiền mặt có thể xảy ra trong tương lai của quá trình vay vốn, nhằm đảm bảo khả năng trả nợ của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

#### 2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

#### Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát

Năm nay	Chức danh	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Ông Lê Cao Quyền	Chủ tịch Hội đồng quản trị	414.700.000	132.840.000	-	547.540.000
Ông Vũ Thành Danh	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Quyền Tổng Giám đốc	412.100.000	140.180.000	-	552.280.000
Ông Trần Cao Hỷ	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	572.360.050	115.820.000	-	688.180.050
Ông Trần Trương Hân	Thành viên Hội đồng quản trị	-	-	24.000.000	24.000.000
Ông Nguyễn Chí Quang	Thành viên Hội đồng quản trị	-	-	24.000.000	24.000.000
Ông Trần Hoài Nam	Thành viên Hội đồng quản trị	-	40.000.000	31.800.000	71.800.000

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Chức danh	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
<b>Năm nay</b>					
Ông Lâm Du Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị	-	40.000.000	31.800.000	71.800.000
Ông Nguyễn Xuân Phương	Phó Tổng Giám đốc	636.733.060	110.820.000	-	747.553.060
Ông Vương Anh Dũng	Phó Tổng Giám đốc	404.082.310	5.000.000	-	409.082.310
Ông Nguyễn Minh Hải	Trưởng Ban Kiểm soát	-	7.200.000	72.000.000	79.200.000
Ông Nguyễn Duy Quốc Việt	Kiểm soát viên	-	30.800.000	72.000.000	102.800.000
Bà Nguyễn Thị Hải Yến	Kiểm soát viên	-	20.800.000	72.000.000	92.800.000
<b>Cộng</b>		<b>2.439.975.420</b>	<b>643.460.000</b>	<b>327.600.000</b>	<b>3.411.035.420</b>
<b>Năm trước</b>					
Ông Vũ Thành Danh	Chủ tịch Hội đồng quản trị	505.440.000	48.000.000	-	553.440.000
Ông Lâm Du Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị	-	4.310.000	86.400.000	90.710.000
Ông Lê Cao Quyền	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	486.720.000	52.600.000	-	539.320.000
Ông Trần Cao Hỷ	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	430.559.920	16.000.000	-	446.559.920
Ông Trần Hoài Nam	Thành viên Hội đồng quản trị	279.200.000	25.300.000	86.400.000	390.900.000
Ông Nguyễn Xuân Phương	Phó Tổng Giám đốc	820.966.000	45.400.000	-	866.366.000
Ông Nguyễn Minh Hải	Trưởng Ban Kiểm soát	-	-	57.600.000	57.600.000
Ông Hồ Nam Khánh	Trưởng Ban Kiểm soát	150.237.520	27.010.000	-	177.247.520
Ông Nguyễn Duy Quốc Việt	Kiểm soát viên	-	2.890.000	86.400.000	89.290.000
Bà Nguyễn Thị Hải Yến	Kiểm soát viên	-	-	86.400.000	86.400.000
<b>Cộng</b>		<b>2.673.123.440</b>	<b>221.510.000</b>	<b>403.200.000</b>	<b>3.297.833.440</b>

### 2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tập đoàn Điện lực Việt Nam (sau đây gọi tắt là "EVN")	Công ty mẹ, nắm giữ 71,65% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn	Công ty liên kết, sở hữu 31% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	Công ty con của Tập đoàn Điện lực Việt Nam
Các công ty/Ban quản lý khác trong cùng tập đoàn	Công ty cùng Tập đoàn Điện lực Việt Nam

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
<b>Tập đoàn Điện lực Việt Nam</b>		
Công ty phát hành cổ phiếu thưởng để chia cổ tức từ lợi nhuận	15.235.050.000	13.602.730.000

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tt)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

	Năm nay	Năm trước
<b>Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1</b>		
Chi phí khảo sát	-	2.373.593.092

Giá dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3a, V.3b, V.12, V.13 và V.17.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

### 3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Nhà Trang, ngày 28 tháng 02 năm 2023

  
**Nguyễn Vũ Anh Thơ**  
 Người lập

  
**Trần Lê Thanh Bình**  
 Kế toán trưởng

  
**Vũ Thành Danh**  
 Quyền Tổng Giám đốc



## Phụ lục: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn góp của chủ sở hữu		Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế	Cộng
	Cổ phiếu quỹ	Chưa phân phối			
Số dư đầu năm trước	158.347.450.000	(745.850.060)	339.535.474	27.677.516.116	185.618.651.530
Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu	18.921.240.000	-	-	(18.921.240.000)	-
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	35.270.538.053	35.270.538.053
Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2020	-	-	-	(2.767.751.612)	(2.767.751.612)
Trích lập quỹ thưởng Ban quản lý điều hành từ lợi nhuận năm 2020	-	-	-	(425.000.000)	(425.000.000)
Trích lập quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận năm 2020	-	-	5.535.503.223	(5.535.503.223)	-
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>177.268.690.000</b>	<b>(745.850.060)</b>	<b>5.875.038.697</b>	<b>35.298.559.334</b>	<b>217.696.437.971</b>
Số dư đầu năm nay	177.268.690.000	(745.850.060)	5.875.038.697	35.298.559.334	217.696.437.971
Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu	21.191.470.000	-	-	(21.191.470.000)	-
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	41.519.214.762	41.519.214.762
Trích quỹ từ lợi nhuận năm 2021	-	-	9.875.750.655	(9.875.750.655)	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2021	-	-	-	(3.527.053.805)	(3.527.053.805)
Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành từ lợi nhuận năm 2021	-	-	-	(349.581.000)	(349.581.000)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>198.460.160.000</b>	<b>(745.850.060)</b>	<b>15.750.789.352</b>	<b>41.873.918.636</b>	<b>255.339.017.928</b>

XÁC NHẬN BCTN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Nhà Trang, ngày 24 tháng 3 năm 2023



Vũ Thành Danh  
Quyền Tổng Giám đốc